

Số: 60/BC-UBND

Gia Lai, ngày 28 tháng 5 năm 2020

BÁO CÁO

**Kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri phục vụ hoạt động
giám sát của Thường trực HĐND tỉnh khóa XI**

Thực hiện Kế hoạch số 816/KH-HĐND ngày 6/5/2020 của Thường trực HĐND tỉnh về giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri đã được gửi đến Kỳ họp thứ Mười một và các kỳ họp trước của HĐND tỉnh khóa XI chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa giútt điểm.

Tại Kỳ họp thứ Mười một - HĐND tỉnh khóa XI, UBND tỉnh nhận được Báo cáo số 145/BC-HĐND ngày 29/11/2019 của Thường trực HĐND tỉnh về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thứ Chín - HĐND tỉnh khóa XI; Báo cáo số 154/BC-HĐND ngày 24/02/2020 của Thường trực HĐND tỉnh về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri sau Kỳ họp thứ Mười một - HĐND tỉnh khóa XI.

A. NỘI DUNG KIẾN NGHỊ THEO BÁO CÁO SỐ 145/BC-HĐND NGÀY 29/11/2019 CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH

I. Cử tri thị xã An Khê

1. Theo cam kết của Công ty Cổ phần đường Quảng Ngãi đối với chính quyền và nhân dân địa phương (Văn bản số 182/ĐQN-KHTH ngày 09/8/2012 của Công ty Cổ phần đường Quảng Ngãi) là đóng góp 50% kinh phí đầu tư xây dựng công trình đường Lê Lợi (đoạn Km1+500-Km2+928,25); tuy nhiên, đến nay Công ty vẫn chưa thực hiện, hiện tại đoạn đường hư hỏng nặng, khó khăn cho việc đi lại, vận chuyển hàng hóa, bụi đường gây ô nhiễm môi trường, dễ xảy ra tai nạn, mất mỹ quan đô thị. Đề nghị UBND tỉnh có ý kiến với Công ty Cổ phần đường Quảng Ngãi khẩn trương đầu tư 712 m đường Lê Lợi như đã cam kết.

Kết quả giải quyết:

- Tuyến đường Lê Lợi do UBND thị xã An Khê quản lý, bảo trì; đoạn tuyến từ Km2+216,4 - Km2+928,25 bị hư hỏng nặng gây khó khăn cho nhân dân đi lại. Vì vậy, UBND thị xã An Khê có trách nhiệm chỉ đạo các bên liên quan, khẩn trương sửa chữa hư hỏng đảm bảo giao thông cho nhân dân đi lại được thuận lợi.

- Về việc Công ty Cổ phần đường Quảng Ngãi cam kết với UBND thị xã An Khê đóng góp 50% kinh phí để thực hiện đầu tư xây dựng đường Lê Lợi đoạn Km1+500 - Km2+928,25 (tại Công văn số 182/ĐQN-KHTH ngày 09/8/2012 của Công ty Cổ phần đường Quảng Ngãi), theo đó: UBND thị xã An Khê xây dựng đoạn Km1+500 - Km2+216,4, Công ty Cổ phần đường Quảng Ngãi đầu tư xây dựng đoạn Km2+216,4 - Km2+928,25, nhằm phục vụ nhân dân đi lại, đồng thời phục vụ vận chuyển nông sản cho nhà máy.

Thực hiện Văn bản số 2791/UBND-NC ngày 6/12/2019 của UBND tỉnh về việc trả lời và chỉ đạo giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri tại kỳ họp thứ Mười một - HĐND tỉnh khóa XI. Ngày 20/02/2020, UBND thị xã An Khê đã tổ chức buổi làm việc với đại diện Công ty Cổ phần đường Quảng Ngãi, Nhà máy đường An Khê đối với việc đầu tư xây dựng 712m đường Lê Lợi vào Nhà máy đường An Khê theo hồ

sơ thiết kế dự toán đã được UBND tỉnh phê duyệt. Qua buổi làm việc, UBND thị xã đề nghị Công ty Cổ phần đường Quảng Ngãi sớm triển khai thực hiện trong năm 2020 theo cam kết và có văn bản thống nhất thời gian thực hiện gửi về UBND thị xã An Khê để biết, phối hợp thực hiện và báo cáo Ban Thường vụ Thị ủy, UBND tỉnh theo dõi, chỉ đạo (Thông báo số 89/TB-UBND ngày 06/3/2020).

2. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy về việc giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động của Nhà máy đường An Khê, nhất là việc di dời các hộ dân sinh sống liền kề Nhà máy bị ảnh hưởng ô nhiễm môi trường trong một thời gian dài do hoạt động của Nhà máy; trên cơ sở đo đạc, kiểm đếm, xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ đối với 26 hộ dân được UBND thị xã và Nhà máy đường công khai. Tuy nhiên, ngày 26/9/2019, Nhà máy đường An Khê có công văn số 296-CV/ĐAK-HCTC về việc phúc đáp Công văn số 1222/UBND-TNMT ngày 23/9/2019 của UBND thị xã An Khê, theo đó kinh phí bồi thường, di dời các hộ dân không thể thực hiện được. UBND thị xã đã làm việc với Nhà máy đường An Khê và có ý kiến không thống nhất với nội dung trả lời của Nhà máy đường về không thực hiện việc bồi thường, di dời các hộ dân, vì khả năng gây bức xúc dư luận trong nhân dân, phát sinh điểm nóng về an ninh nông thôn. Ngày 15/10/2019, các hộ dân có đơn tập thể kiến nghị liên quan đến việc khẩn trương có phương án di dời các hộ dân để ổn định đời sống, tâm lý của người dân, tuy nhiên đến nay Nhà máy đường An Khê cũng chưa có ý kiến. Đề nghị UBND tỉnh có ý kiến với Công ty cổ phần đường Quảng Ngãi xây dựng và thực hiện phương án di dời như đã công khai và cam kết trước đây với người dân.

Kết quả giải quyết:

Ngày 19/3/2020, UBND tỉnh đã chủ trì làm việc với Công ty Cổ phần đường Quảng Ngãi (Thông báo kết luận số 35/TB-VP ngày 23/3/2020 của Văn phòng UBND tỉnh); tại cuộc họp thống nhất:

- Công ty Cổ phần đường Quảng Ngãi bồi thường, hỗ trợ để di dời các hộ dân bị ảnh hưởng bởi hoạt động của Nhà máy đường An Khê, Nhà máy điện sinh khối An Khê trong thời gian sớm nhất.

- Về phương án di dời, Công ty Cổ phần đường Quảng Ngãi phối hợp với UBND thị xã An Khê để thực hiện, đồng thời giao Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc xây dựng phương án di dời theo quy định của pháp luật về đất đai.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh Sở Tài nguyên và Môi trường đã làm việc thống nhất với Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi, Nhà máy đường An Khê, UBND thị xã An Khê hướng dẫn quy trình để mở rộng diện tích đất của Nhà máy đường An Khê theo Công văn số 1095/STNMT-QHĐĐ ngày 31/3/2020. Qua đó, UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn Công ty Cổ phần đường Quảng Ngãi thực hiện quy trình theo quy định của pháp luật và những nội dung UBND tỉnh đã làm việc với Công ty Cổ phần đường Quảng Ngãi ngày 19/3/2020 theo Công văn số 1134/UBND-CNXD ngày 08/4/2020.

Hiện tại Công ty Cổ phần đường Quảng Ngãi đã lập phương án sử dụng đất để đầu tư vùng đệm phục vụ công tác PCCC và bảo vệ môi trường trình UBND thị xã An Khê.

3. Nhằm đảm bảo hành lang an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, môi trường,... tại các khu vực cửa hàng xăng dầu trên địa bàn tỉnh, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Công Thương tiến hành rà soát, đánh giá thực trạng hệ thống cửa hàng xăng dầu theo các tiêu chuẩn, quy mô theo quy định để có biện pháp chấn chỉnh kịp thời.

Kết quả giải quyết:

Tất cả các cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh được Sở Khoa học và Công nghệ kiểm tra, kiểm định và cấp giấy chứng nhận kiểm định các trụ bơm đạt yêu cầu; Phòng cảnh sát PCCC - Công an tỉnh đã thẩm duyệt qua hồ sơ xây dựng cửa hàng xăng dầu và doanh nghiệp thực hiện đầy đủ bản cam kết bảo vệ môi trường được chính quyền địa phương và cơ quan liên quan xác nhận bằng văn bản. Sau đó, Sở Công Thương thẩm duyệt lại toàn bộ hồ sơ và nội dung, điều kiện về kinh doanh xăng dầu như: An toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, thủ tục xây dựng, bằng cấp của CBCNV của các thương nhân, khi đã đầy đủ hồ sơ thì Sở Công Thương mới cấp giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu.

Riêng đối với cửa hàng xăng dầu số 4, phường An Bình, thị xã An Khê chưa đáp ứng được các điều kiện trong quá trình kinh doanh xăng dầu trong bối cảnh hiện nay. Liên quan đến vấn đề này, ngày 4/3/2020, Sở Công Thương đã tổ chức cuộc họp với sự tham dự, gồm: Phòng Kinh tế hạ tầng thị xã An Khê; Công ty CP Kinh doanh và Phát triển Miền Núi Gia Lai (đơn vị chủ quản cửa hàng xăng dầu số 4), cuộc họp thống nhất kết luận: Công ty CP Kinh doanh và Phát triển Miền Núi Gia Lai chủ động làm việc trực tiếp với UBND thị xã An Khê thống nhất về thời gian và vị trí di dời cửa hàng xăng dầu số 4. Đồng thời, UBND thị xã An Khê tạo điều kiện để Công ty có kế hoạch sớm di dời, ổn định kinh doanh.

Kiến nghị của cử tri không nêu rõ cửa hàng xăng dầu nào chưa đảm bảo an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, môi trường, do đó chưa thể chỉ đạo kiểm tra cụ thể, thời gian tới đề nghị có kiến nghị cụ thể đề về cơ sở kinh doanh xăng dầu chưa đảm bảo các điều kiện nêu trên để có sự chỉ đạo kiểm tra, xử lý kịp thời.

4. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường có giải pháp kiểm soát ô nhiễm môi trường nhất là đầu tư các thiết bị xác định bụi, mùi, khí thải,... để kiểm soát hoạt động của các nhà máy trên địa bàn.

Kết quả giải quyết:

Thời gian qua, UBND tỉnh đã xuất ngân sách đầu tư cho Sở Tài nguyên và Môi trường mua sắm một số trang thiết bị, Xây dựng Trạm quan trắc môi trường tự động nước sông Ba, đặt tại thị xã An Khê (đầu tư năm 2014); Trạm quan trắc nước mặt tự động tại Biển Hồ, Trạm quan trắc không khí tự động tại thành phố Pleiku (đầu tư năm 2019), để thực hiện nhiệm vụ quan trắc, đánh giá hiện trạng môi trường của tỉnh.

Tuy nhiên, số lượng trang thiết bị quan trắc hiện tại còn thiếu, chưa đủ để phục vụ công tác quan trắc, giám sát và quản lý môi trường, cũng như dự báo chính xác diễn biến, các sự cố môi trường có thể xảy ra.

Ngày 02/10/2019 UBND tỉnh có Văn bản số 2172/UBND-CN XD gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét hỗ trợ kinh phí để thực hiện (Dự kiến đầu tư thêm 03 Trạm quan trắc không khí tự động tại thị trấn Chư Sê, thị xã An Khê, và thị xã AyunPa; 04 Trạm quan trắc nước mặt tự động tại KCN Trà Đa, Suối Hội Phú, Đập thủy điện Ayun Hạ, và Hồ Thủy lợi huyện Chư Prông; và một số thiết bị quan trắc môi trường khác (Quan trắc bụi, khí thải,...).

Ngày 21/01/2020 UBND tỉnh có Công văn số 199/UBND-CN XD theo đó giao:

- Công an tỉnh có trách nhiệm tham mưu Bộ trưởng Bộ Công an việc mua sắm phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ cho lực lượng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường theo quy định.

- Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục theo dõi, kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường trình cấp có thẩm quyền hỗ trợ kinh phí để nâng cấp, bổ sung các trang thiết

bị quan trắc, phân tích môi trường theo Công văn số 2172/UBND-CNXD ngày 02/10/2019 của UBND tỉnh.

II. Cử tri thị xã Ayun Pa

5. *Nhằm đảm bảo an toàn cho người dân tham gia giao thông trên địa bàn thị xã, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Giao thông Vận tải quan tâm lắp đặt các tấm đan đáy mương thoát nước dọc Quốc lộ 25 vì hệ thống mương này chưa được đầu tư lắp đặt nắp đáy nên gây nguy hiểm cho người tham gia giao thông, nhất là vào ban đêm.*

Kết quả giải quyết:

Sở Giao thông vận tải đã tham mưu Tổng cục Đường bộ Việt Nam cho phép đầu tư hệ thống thoát nước dọc Quốc lộ 25 qua địa bàn thị xã Ayun Pa những đoạn thường xuyên ngập lụt, góp phần giải quyết triệt để tình trạng ngập nước trên địa bàn và đảm bảo an toàn giao thông cho người và phương tiện lưu thông. Việc thi công hệ thống thoát nước dọc được triển khai theo quy mô sửa chữa, với nguồn vốn bảo trì hạn hẹp nên chỉ thiết kế rãnh đáy đan tại các khu vực dân cư sống tập trung đông đúc trong đô thị, các vị trí nằm ngoài đô thị được thiết kế mương xây hở.

Năm 2019, Bộ GTVT đã phê duyệt dự án cải tạo, nâng cấp các đoạn xung yếu trên quốc lộ 25, trong đó có đoạn tuyến qua thị xã Ayun Pa. Do đó, việc lắp đặt các tấm đan sẽ được rà soát và xử lý trong thời gian khi thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản. Hiện nay, dự án đang được triển khai đấu thầu lựa chọn nhà thầu thi công, dự kiến sẽ triển khai thi công trong quý II/2020.

6. *Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, sớm hỗ trợ giống vật nuôi (giống bò) cho 77 hộ dân xã Ia Rô, thị xã Ayun Pa để chăn nuôi, ổn định cuộc sống (các hộ dân tại xã Ia Rô, thị xã Ayun Pa có đất sản xuất tại khu vực vườn dầu, bị lũ lụt cuốn trôi, chia cắt, do đó, hiện nay thiếu đất sản xuất và không có công ăn việc làm, đời sống rất khó khăn).*

Kết quả giải quyết:

Hiện nay, việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh đều do UBND cấp huyện và UBND cấp xã làm chủ đầu tư. Do đó, yêu cầu UBND thị xã Ayun Pa bố trí kinh phí của Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế ngoài Chương trình 30a và Chương trình 135 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn thị xã để ưu tiên hỗ trợ phát triển sản xuất cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo (nếu có) trong số 77 hộ dân bị mất đất sản xuất của thôn Đức Lập, xã Ia Rô trong năm 2020 và các năm tiếp theo. Đối với các hộ dân còn lại, UBND thị xã Ayun Pa cân đối ngân sách địa phương để tiếp tục hỗ trợ.

III. Cử tri huyện Chư Sê

7. *Đề nghị UBND tỉnh xem xét chỉ đạo ông Võ Ngọc Hiếu, nguyên giám đốc Công ty TNHH MTV Cà phê Gia Lai làm rõ các khoản hợp đồng giữa Công ty TNHH MTV Cà phê Gia Lai với các hộ dân tại huyện Chư Sê; yêu cầu thực hiện bồi thường, hỗ trợ thỏa đáng theo nội dung hợp đồng nhận khoán giữa 2 bên nhằm giải quyết dứt điểm tình trạng nhân dân bất bình, khiếu kiện đông người như hiện nay làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị của huyện Chư Sê nói riêng và tỉnh Gia Lai nói chung.*

Kết quả giải quyết:

- Theo Thông báo số 165/TB-HĐND ngày 16/10/2019 của Thường trực HĐND tỉnh về kết luận của đồng chí Dương Văn Trang- Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh tiếp công dân định kỳ tháng 10/2019 việc giải quyết tranh chấp không thuộc trách nhiệm của UBND tỉnh. *Trường hợp các hộ không chấp*

nhận mức đền bù của Công ty thì đề nghị thực hiện quyền khởi kiện để được giải quyết theo quy định.

8. Hiện nay trên địa bàn huyện Chư Sê các hộ cá nhân, doanh nghiệp thuê lại đất tái canh cây cao su để trồng xen canh cà phê, tiêu, bơ, sầu riêng, khoai lang... làm phá vỡ cơ cấu cây trồng, gây tranh chấp nước tưới và gây ô nhiễm môi trường xung quanh bởi thuốc và rác thải từ các chai lọ hóa chất phát sinh trong quá trình chăm sóc cây trồng. Vấn đề này cử tri huyện Chư Sê đã kiến nghị nhiều lần nhưng chưa được giải quyết. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các công ty khi tái canh, xen canh phải có kế hoạch phù hợp với quy hoạch cây trồng của địa phương, phải đảm bảo an toàn, tránh gây ô nhiễm môi trường, không xả thải và vứt chai lọ, bao bì bừa bãi ra môi trường gây tác động đến đời sống của nhân dân quanh khu vực. Ngoài ra, phải có các phương án giải quyết tốt vấn đề lao động, việc làm tại chỗ cho nhân dân; sớm bàn giao phần diện tích đất trồng cây cao su đã được đề nghị thu hồi nhằm phục vụ cho các việc xây dựng các công trình phúc lợi xã hội của địa phương.

Kết quả giải quyết:

a) Về vấn đề trồng xen canh các loại cây trong diện tích đất trồng tái canh cây cao su là đất sản xuất ổn định của Công ty TNHH MTV Cao su Chư Sê (Công ty)

Cao su là cây trồng có tính chiến lược. Những năm gần đây, giá mủ cao su xuống thấp, để đảm bảo được kế hoạch trồng tái canh đề ra và không giảm sức đầu tư vườn cây tái canh; năm 2015, Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam đã ban hành “Quy trình thiết kế và quản lý kỹ thuật vườn cao su xen canh”, có chủ trương cho các Công ty TNHH MTV cao su trên địa bàn tỉnh Gia Lai triển khai trồng xen canh trong vườn cây cao su tái canh nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất, đảm bảo sinh trường vườn cao su theo quy trình kỹ thuật, làm phong phú thêm các sản phẩm nông nghiệp có thể mạnh ở địa phương, cải thiện thu nhập và ổn định cuộc sống cho người lao động nhận khoán chăm sóc vườn cây. Đây là việc nên làm, cần khuyến khích và đây cũng là khuyến cáo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

b) Về vấn đề làm phá vỡ cơ cấu cây trồng, gây tranh chấp nước tưới và gây ô nhiễm môi trường xung quanh bởi thuốc và rác thải từ các chai lọ hóa chất phát sinh trong quá trình chăm sóc cây trồng; có các phương án giải quyết tốt vấn đề lao động, việc làm tại chỗ cho nhân dân

Theo báo cáo của Công ty TNHH MTV Cao su Chư Sê thì “Quy trình thiết kế và quản lý kỹ thuật vườn cao su xen canh” của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam: Cao su là cây trồng chính được trồng với mật độ 500 cây/ha; Công ty thiết kế theo mô hình trồng xen chuẩn. Cây trồng xen trong vườn cao su (như cử tri nêu) là cây trồng kết hợp có mật độ thiết kế phù hợp theo từng loại cây trồng cụ thể.

Tuy nhiên, việc trồng xen các loại cây trồng khác trên diện tích cây cao su tái canh ít nhiều cũng sẽ ảnh hưởng đến nhu cầu sử dụng nguồn nước tưới. Đặc biệt là vấn đề ô nhiễm môi trường trong nông nghiệp, nông thôn ở không ít địa phương trong tỉnh vẫn còn diễn biến phức tạp; một số nơi, việc sử dụng quá mức phân vô cơ, thuốc bảo vệ thực vật gây lãng phí, mất an toàn thực phẩm, làm thoái hóa đất nghiêm trọng cả về vật lý, hóa học và sinh học; bên cạnh đó, việc thu gom và xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật qua sử dụng chưa được người dân và chính quyền địa phương quan tâm đúng mức, đã ảnh hưởng đến môi trường sống của người dân xung quanh. Dự lường được các vấn đề trên, UBND tỉnh đã thống nhất với Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam “Đối với việc trồng xen khi tái canh cao su các Công ty phải thông báo

cho chính quyền địa phương biết trước để phối hợp giải quyết các vướng mắc, trong đó chú ý tránh việc tranh chấp nguồn nước và ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất thực tế ở địa phương”. Nội dung này được thể hiện tại Văn bản số 37/TB-UBND ngày 20/11/2018 của UBND tỉnh, đã được gửi đến 04 Công ty TNHH MTV cao su: Chur Păh, Chur Sê, Chur Prông, Mang Yang; UBND các huyện, thị xã, thành phố. Đề nghị UBND huyện Chur Sê phối hợp với Công ty TNHH MTV cao su Chur Sê xem xét, xử lý các vấn đề phát sinh, trong đó có việc tranh chấp nguồn nước và ô nhiễm môi trường xảy ra trên địa bàn.

c) Về vấn đề sớm bàn giao phần diện tích đất trồng cây cao su đã được đề nghị thu hồi nhằm phục vụ cho các việc xây dựng công trình phúc lợi xã hội của địa phương

Việc bàn giao diện tích đất đã được UBND tỉnh cho Công ty TNHH MTV cao su Chur Sê thuê trồng cao su về cho địa phương quản lý được thực hiện sau khi có quyết định thu hồi đất. Do đó, đối với diện tích đề nghị thu hồi, UBND huyện Chur Sê sớm hoàn chỉnh thủ tục, báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường để chủ trì kiểm tra, thẩm định; trình UBND tỉnh quyết định thu hồi đất bàn giao cho địa phương quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật.

Từ năm 2016 đến nay, UBND tỉnh đã ban hành 06 Quyết định, thu hồi 37,5449 ha đất cao su tái canh của Công ty TNHH MTV cao su Chur Sê giao về cho UBND huyện Chur Sê quản lý để xây dựng các công trình công cộng thuộc quy hoạch nông thôn mới ở địa phương.

9. Hiện nay, phần lớn con em người đồng bào dân tộc thiểu số của địa phương biết nói nhưng lại không biết đọc và biết viết tiếng Jrai, Barnah. Vấn đề này về lâu dài sẽ ảnh hưởng đến nền văn hóa chung của các dân tộc Tây Nguyên. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, có ý kiến với cấp có thẩm quyền đưa vào chương trình giảng dạy dành cho các cấp học môn học tiếng Jrai và tiếng Barnah.

Kết quả giải quyết:

Từ năm 2006, ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai đã tổ chức triển khai chương trình dạy tiếng Jrai, Bahnar là một môn học tự chọn trong các trường tiểu học theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 5/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông và Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ Quy định về dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trung tâm giáo dục thường xuyên.

Việc tổ chức dạy học tiếng dân tộc thiểu số cho học sinh người dân tộc trong trường học mặc dù còn gặp nhiều khó khăn về cơ sở vật chất, sách giáo khoa, thiết bị dạy học, đội ngũ, học sinh đăng kí học ít...nhưng vẫn đang được tiếp tục thực hiện, góp phần duy trì tiếng nói, chữ viết trong người dân tộc thiểu số, giữ gìn văn hoá chung của các dân tộc Tây Nguyên.

Ngày 26/12/2018, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng đã ban hành Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT quy định Chương trình tổng thể - Chương trình giáo dục phổ thông mới, theo đó tại phần Môn học tự chọn có bộ môn “Tiếng dân tộc thiểu số” được quy định cụ thể ở các cấp học như sau: Cấp Tiểu học: 70 tiết/khối lớp/năm học; cấp THCS và cấp THPT: 105 tiết/khối lớp/năm học. Như vậy, cùng với các bộ môn khác, môn học tự chọn “Tiếng dân tộc thiểu số” cũng sẽ được triển khai theo lộ trình đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định (không chỉ ở cấp Tiểu học mà còn thực hiện ở cấp THCS và THPT).

Trong tháng 11 năm 2019, Ban biên soạn khung chương trình dạy tiếng dân tộc

thiểu số cũng đã triển khai biên soạn khung chương trình, tiến tới biên soạn sách giáo khoa. Toàn quốc có 08 tỉnh tham gia biên soạn và thẩm định tài liệu phục vụ dạy học, trong đó tỉnh Gia Lai thực hiện trực tiếp 02 thứ tiếng: Jrai và Barnah. Từ năm học 2020-2021, tỉnh Gia Lai sẽ tiến hành dạy tiếng dân tộc thiểu số theo Chương trình tổng thể của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

IV. Cử tri huyện Đak Đoa

10. Đề nghị UBND tỉnh cần tăng cường quan tâm hơn nữa đến công tác giáo dục con em người dân tộc thiểu số, cụ thể là giáo dục các cháu học sinh bậc Mầm non, bậc Tiểu học, hiện nay các cháu vẫn còn gặp khó khăn trong việc tiếp cận với Tiếng Việt dẫn đến khó khăn trong giao tiếp với tiếng phổ thông, ảnh hưởng đến việc học tập, giao tiếp với bạn bè, thầy, cô và xã hội.

Kết quả giải quyết:

Trong những năm qua, các cấp, các ngành luôn quan tâm đến giáo dục vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đặc biệt là chất lượng tiếng Việt. Ngày 2/6/2016 Thủ tướng CP ban hành Quyết định số 1008/QĐ-TTg phê duyệt “Đề án Tăng cường Tiếng Việt cho trẻ em mầm non và HS tiểu học vùng DTTS giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến 2025”. Qua đó, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 760/QĐ-UBND ngày 13/10/2016 về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non và HS tiểu học vùng DTTS giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến 2025”. Trên cơ sở đó, Sở GDĐT ban hành Công văn số 2167/SGDĐT-GDMN ngày 24/11/2016 về hướng dẫn thực hiện Kế hoạch “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non và HS tiểu học vùng DTTS giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến 2025”.

Với đặc thù của tỉnh có khoảng 50% học sinh dân tộc thiểu số (HS DTTS), việc Tăng cường tiếng Việt (TCTV) cho HS DTTS là yêu cầu quan trọng và cấp bách. Sở GDĐT luôn quan tâm đến chất lượng TV cho HS DTTS và xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên đối với giáo dục tiểu học (GDTH). Trong những năm qua, Phòng GDTH đã thường xuyên tổ chức sinh hoạt chuyên môn, kiểm tra việc triển khai, thực hiện tại các đơn vị nhằm đánh giá công tác TCTV cho HS DTTS; ban hành Công văn 1921/SGDĐT - GDTH ngày 18/10/2016 về Hướng dẫn điều chỉnh nội dung chương trình dạy học, soạn giảng TCTV cho HS DTTS; phối hợp với Bộ GDĐT tổ chức hội thảo “Tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số” cho 17 tỉnh khu vực miền Trung, Tây Nguyên nhằm đưa ra các giải pháp TCTV cho HS DTTS một cách phù hợp và hiệu quả, tạo điều kiện cho các địa phương giao lưu học hỏi lẫn nhau về phương thức và cách làm tiêu biểu của một số địa phương.

Triển khai nhiều giải pháp có hiệu quả: Chuẩn bị tiếng Việt, dạy học theo tài liệu “Em nói Tiếng Việt” cho trẻ mẫu giáo trước khi vào lớp 1; chỉ đạo dạy học tuần đầu ôn luyện tiếng Việt trước khi vào năm học mới; xây dựng môi trường tiếng Việt ở mọi lúc, mọi nơi nhằm tăng cường rèn luyện các kỹ năng sử dụng tiếng Việt trong các môn học/hoạt động giáo dục khác cho HS DTTS; dạy học tăng thời lượng môn Tiếng Việt (2 buổi/ngày), đặc biệt chú trọng đến kỹ năng nghe, nói cho HS lớp 1.

Triển khai mô hình Thư viện thân thiện cho tất cả các trường trong toàn tỉnh. Qua đó, các trường đã xây dựng cảnh quan trường lớp sạch, đẹp, tạo không gian văn hóa đọc, xây dựng thói quen đọc sách cho HS ở mọi lúc, mọi nơi. Thường xuyên tổ chức Ngày hội đọc sách và giao lưu “Tiếng Việt của chúng em”.

Chỉ đạo các đơn vị: Đẩy mạnh công tác truyền thông trong cộng đồng, đặc biệt chú ý vận động các gia đình có con em HS DTTS tạo điều kiện cho HS đi học chuyên

cần, thường xuyên sử dụng tiếng Việt ở gia đình và cộng đồng, hỗ trợ các hoạt động TCTV ở nhà trường; chú trọng đến công tác xã hội hoá nhằm huy động các nguồn lực hỗ trợ công tác TCTV cho HS DTTS; xây dựng một số trường tiểu học thật sự tiêu biểu, điển hình về TCTV, từ đó rút kinh nghiệm để nhân rộng theo từng năm.

Phối hợp với UBND huyện Phú Thiện tổ chức hội thảo Xây dựng mô hình bán trú ăn trưa để học sinh DTTS được học 2 buổi/ngày, duy trì sĩ số và TCTV.

Thực hiện nghiêm túc việc bàn giao chất lượng, giao nhiệm vụ cho GV phải đảm bảo chất lượng cho học sinh vào đầu năm học và nghiệm thu, đánh giá chất lượng học sinh cuối năm học, gắn với đánh giá, thi đua khen thưởng và nhân rộng những điển hình tiên tiến trong công tác TCTV.

Với sự chỉ đạo quyết liệt của ngành giáo dục cùng với sự quan tâm của chính quyền các cấp, trong những năm qua chất lượng tiếng Việt của HS vùng DTTS được nâng lên đáng kể. Tuy nhiên, để chất lượng vùng DTTS được nâng cao hơn nữa, cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm trong nhân dân về phát triển giáo dục nói chung, trong đó việc tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học là việc làm rất cần thiết và trách nhiệm của toàn xã hội.

11. Đề nghị UBND tỉnh cần có biện pháp ngăn chặn triệt để việc sử dụng thuốc diệt cỏ gây nguy hại đến môi trường, nhất là đất và nguồn nước. Địa phương thời gian qua đã có nhiều giải pháp tuyên truyền, vận động, khuyến cáo người dân không sử dụng thuốc diệt cỏ và được phần đông nhân dân ủng hộ thực hiện; tuy nhiên vẫn còn một số người vì lợi ích riêng vẫn còn sử dụng thuốc diệt cỏ gây tâm lý lo lắng cho các hộ dân xung quanh.

Kết quả giải quyết:

Hiện nay, Danh mục các loại thuốc bảo vệ thực vật nói chung, thuốc diệt cỏ nói riêng được phép sử dụng, cấm sử dụng tại Việt Nam được đăng tải công khai trên các website của Chính phủ, của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Thuốc bảo vệ thực vật nói chung, thuốc diệt cỏ nói riêng là hàng hóa kinh doanh có điều kiện, chỉ được phép nhập khẩu, sản xuất, buôn bán sau khi được đăng ký vào Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn luôn thực hiện kiểm soát chặt chẽ chất lượng thuốc bảo vệ thực vật trong quá trình nhập khẩu, sản xuất, lưu thông trên thị trường theo quy định của pháp luật.

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục phối hợp với các sở ngành, đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn người dân trên địa bàn sử dụng thuốc bảo vệ thực vật nói chung, thuốc diệt cỏ nói riêng đúng quy định, an toàn, hiệu quả. Đồng thời, tiếp tục đẩy mạnh hoạt động thanh tra, kiểm tra việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật tại các địa phương, có các biện pháp và chế tài xử lý các hành vi vi phạm trong quá trình buôn bán, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

V. Cử tri huyện Đak Pơ

12. Mức hỗ trợ về chuẩn bị đầu tư và quản lý thực hiện dự án quy định tại Nghị quyết số 55/2017/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Gia Lai là quá thấp (Cụ thể: Định mức chi phí hỗ trợ quản lý thực hiện dự án là 1,036% và định mức chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư dự án là 0,393%). Đề nghị UBND tỉnh nghiên cứu, trình HĐND tỉnh nâng mức hỗ trợ bằng mức quy định tại Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính

phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2016-2020.

Kết quả giải quyết:

Ngày 26/12/2019 Bộ Xây dựng đã ban hành Thông tư số 13/2019/TT-BXD về quản lý chi phí xây dựng công trình xây dựng nông thôn mới. Sở Xây dựng đã ban hành Văn bản số 425/SXD-QLCL ngày 11/3/2020 hướng dẫn các địa phương thực hiện Thông tư số 13/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng về quản lý chi phí xây dựng công trình xây dựng nông thôn mới. Đồng thời, triển khai quy trình tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bãi bỏ Nghị quyết số 55/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định nội dung và định mức chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư và quản lý thực hiện dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Gia Lai

13. Hiện nay, lực lượng công an chính quy được tăng cường về địa phương nhằm chính quy hóa lực lượng công an. Hiện tại, số lượng công an xã, thị trấn sẽ được giải quyết nghỉ hưu trước tuổi hoặc bố trí công tác mới. Tuy nhiên, tại tỉnh Gia Lai chưa ban hành quy định về giải quyết chế độ chính sách theo Khoản 2, 3 Điều 19 Pháp lệnh Công an xã năm 2008. Căn cứ theo Khoản 9, Điều 18, Thông tư 12/2010/TT-BCA của Bộ Công an thì “Giám đốc Công an cấp tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về Công an xã; tham mưu, đề xuất với Chủ tịch UBND cùng cấp về các vấn đề có liên quan đến tổ chức, hoạt động và các chế độ, chính sách cho Công an xã; đề xuất các giải pháp, chủ trương, kế hoạch, biện pháp nhằm thực hiện các quy định của pháp luật về Công an xã”. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, xem xét có chủ trương giải quyết chế độ cho lực lượng công an xã khi lực lượng công an chính quy về thay thế.

Kết quả giải quyết:

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 33/QĐ-UBND ngày 31/01/2020 về việc phê duyệt “Đề án điều động Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã trên địa bàn tỉnh Gia Lai”. Theo đó, các xã, thị trấn đã xây dựng Phương án bố trí, sắp xếp đối với công chức Trưởng Công an xã, thị trấn phù hợp với năng lực, sở trường, trình độ để thống nhất với Công an tỉnh điều động Công an chính quy về đảm nhiệm chức danh Trưởng Công an xã, thị trấn theo đúng lộ trình, mục tiêu quy định tại khoản 3, mục II của Đề án và giải quyết chế độ, chính sách nếu đảm bảo điều kiện theo quy định; hiện nay 100% xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh đã bố trí, sắp xếp công tác khác hoặc giải quyết chính sách theo quy định đối với lực lượng Trưởng Công an ban chuyên trách và được Công an tỉnh đưa Công an chính quy về giữ chức danh Trưởng Công an xã, thị trấn. Đến nay, tỉnh chưa nhận được kiến nghị của lực lượng Trưởng Công an xã, thị trấn về việc bố trí công tác khác hoặc giải quyết chế độ, chính sách theo quy định đưa Công an chính quy về thay thế.

14. Hiện nay, thẩm quyền cấp lại, cấp đổi Giấy CNQSDĐ thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường. Tuy nhiên, khi hồ sơ chậm trễ, UBND huyện phải chịu trách nhiệm trước cá nhân, tổ chức và phải giải thích, xin lỗi, trong khi không thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường cần có giải pháp hạn chế hồ sơ không bị chậm trễ và kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi quy định giao thẩm quyền cấp đổi, cấp lại giấy CNQSDĐ cho UBND huyện giải quyết.

Kết quả giải quyết:

Hiện nay, phần mềm quản lý văn bản điều hành của Văn phòng Đăng ký đất đai sau khi nâng cấp cơ bản đáp ứng được yêu cầu. Đã tổng hợp được số lượng hồ sơ, thống kê theo thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện; Sở Tài nguyên và Môi trường; Văn phòng Đăng ký đất đai và các Chi nhánh.

Bên cạnh đó, thực hiện Quyết định số 592/QĐ-UBND ngày 28/5/2017 của UBND tỉnh. Để khắc phục tình trạng trễ hạn trong lĩnh vực hành chính thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở đã xây dựng quy trình nội bộ về giải quyết thủ tục hành chính; hiện đang tổng hợp ý kiến góp ý từ UBND cấp huyện. Sau khi hoàn thiện, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ ban hành Quyết định và thiết lập trên hệ thống quản lý văn bản điều hành của Văn phòng Đăng ký đất đai và UBND cấp huyện. Qua đó xác định đơn vị chậm trễ chịu trách nhiệm.

Ngoài ra, Sở Tài nguyên và Môi trường cũng đã và đang đưa ra một số giải pháp, cụ thể: Thành lập Tổ kiểm tra công tác cải cách thủ tục hành chính về lĩnh vực đất đai nhằm giải quyết các khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện hồ sơ; Tháo gỡ những khó khăn vướng mắc và ban hành nhiều văn bản hướng dẫn về mặt chuyên môn nghiệp vụ cho Văn phòng Đăng ký đất đai và các Chi nhánh; Thường xuyên kiểm tra tình hình xử lý hồ sơ, định kỳ và đột xuất của các Chi nhánh để có những chỉ đạo kịp thời. Chỉ đạo Văn phòng ký đất đai tăng cường công tác hướng dẫn, tổ chức tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao việc áp dụng công nghệ thông tin cho nhân viên khi thực thi nhiệm vụ; Thực hiện chuyển thông tin địa chính (điện tử) qua cơ quan thuế khi đã hoàn thiện quy trình và thống nhất với cơ quan thuế; đánh giá kết quả sau khi chạy demo chuyển thông tin địa chính tại Chi cục thuế huyện Ia Grai và Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Ia Grai; Tăng cường và nâng cao ý thức trách nhiệm của viên chức, người lao động tại Văn phòng Đăng ký đất đai và các Chi nhánh. Xử lý trách nhiệm của các cá nhân thường xuyên thực hiện trễ hạn hồ sơ theo quy định và Quy chế làm việc của Văn phòng Đăng ký đất đai;

Hiện nay, việc luân chuyển hồ sơ lĩnh vực đất đai giữa Văn phòng Đăng ký đất đai, các Chi nhánh và Bureau đã được thực hiện nghiêm túc, việc luân chuyển hồ sơ rõ ràng, đảm bảo hồ sơ được luân chuyển hàng ngày. Công dân có thể nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại nhà nếu có nhu cầu.

Kết quả: Đến nay tỷ lệ hồ sơ trễ hạn đã giảm dưới 2%.

** Về kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi quy định giao thẩm quyền cấp đổi, cấp lại giấy CNQSDĐ cho UBND huyện giải quyết*

- Ủy ban kinh tế của Quốc hội khóa XIII đã có công văn số 3012/UBKT13 ngày 20/6/2016 về việc trả lời kiến nghị cử tri tỉnh Gia Lai, nội dung: Ủy ban Kinh tế của Quốc hội sẽ có kiến nghị gửi đến Bộ Tài nguyên và Môi trường để xem xét, điều chỉnh Luật Đất đai 2013

- Đoàn giám sát công tác CCHC năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh đã kiến nghị đến Chính phủ đề nghị xem xét, sửa đổi Luật Đất đai năm 2013 (tại Báo cáo số 07/BC-HĐND ngày 29/8/2016 của HĐND tỉnh).

15. Đề nghị UBND tỉnh kiến nghị cấp có thẩm quyền bổ sung thủ tục hành chính đối với việc cung cấp trích lục, trích đo vì hiện nay việc đo vẽ cung cấp trích lục, trích đo địa chính thửa đất chưa có trong bộ thủ tục hành chính nên không tiếp nhận, quản lý, theo dõi tiến độ xử lý, hồ sơ trễ hạn trên phần mềm quản lý văn bản điều hành.

Kết quả giải quyết:

Việc đo đạc, lập trích lục cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu, được tách làm hai

trường hợp:

a. Trường hợp đo đạc địa chính để chia tách thửa đất:

Việc đo đạc địa chính chia tách thửa đất để thực hiện giao dịch, thời gian thực hiện: 5 ngày theo Quyết định số 592/QĐ-UBND ngày 28/5/2018 của UBND tỉnh về việc Công bố Danh mục gồm 01 TTHC mới thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, 30 TTHC mới và 25 TTHC bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường.

b. Các trường hợp đo đạc còn lại:

Theo quy định tại Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 25/5/2014; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; Bộ thủ tục hành chính của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Quyết định số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 không quy định thời gian và xây dựng trình tự thực hiện đối với trường hợp đo vẽ trích lục, trích đo thửa đất. Do đó không có cơ sở để đưa vào bộ thủ tục hành chính.

Mặt khác, theo quy định tại Khoản 4 Điều 2 của Nghị định số 01/2017/NĐ-CP và Điều 5, Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT thì Văn phòng Đăng ký đất đai được thực hiện các dịch vụ trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ phù hợp với năng lực theo quy định của pháp luật và chủ sử dụng đất, chủ tài sản gắn liền với đất được cung cấp dịch vụ có trách nhiệm chi trả chi phí cho việc cung cấp dịch vụ. Đồng thời theo khoản 5, Điều 21, Thông tư số 25/2014/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định: “Trường hợp trích đo địa chính thửa đất theo nhu cầu của người sử dụng đất không sử dụng ngân sách nhà nước thì thực hiện theo hợp đồng dịch vụ”.

Hiện nay, Văn phòng Đăng ký đất đai đã chuyển sang đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ hoàn toàn chỉ thường xuyên trên cơ sở Quyết định số 221/QĐ-STNMT ngày 12/12/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc giao quyền tự chủ tài chính, loại hình đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên cho Văn phòng Đăng ký đất đai giai đoạn 2020-2022.

Như vậy, trên cơ sở chức năng nhiệm vụ được giao thì Văn phòng Đăng ký đất đai được thực hiện các dịch vụ về đo đạc bằng hợp đồng dịch vụ. Văn phòng Đăng ký đất đai và chủ sử dụng đất có thể thỏa thuận về thời gian thực hiện, sản phẩm, chi phí đo đạc bằng hợp đồng dịch vụ và các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

- Về thời gian thực hiện: Theo thỏa thuận (không quá 20 ngày làm việc).
- Sản phẩm đo đạc: Thực hiện theo Thông tư số 25/2014/TT-BTNMT và Thông tư số 49/2016/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
- Giá dịch vụ đo đạc: Thực hiện theo Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 của UBND tỉnh Gia Lai.

16. Kho chứa của Công ty Kinh doanh và Phát triển miền núi Đông Gia Lai tại xã Cư An, huyện Đak Pơ đã không sử dụng nhiều năm. Đề nghị UBND tỉnh thu hồi giao lại cho huyện để quy hoạch xây dựng các công trình phúc lợi xã hội phục vụ đời sống nhân dân.

Kết quả giải quyết:

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực đất đai, ngày 09/5/2019, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với UBND huyện Đak Pơ, UBND xã Cư An và Thị trấn Đak Pơ kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất của Công ty cổ phần kinh doanh và phát triển miền núi Gia Lai tại địa bàn huyện Đak Pơ. Theo đó, kết quả kiểm tra tại Khu đất Dọc Quốc lộ 19, địa bàn xã Cư An, huyện Đak Pơ như sau:

Nguồn gốc: Được UBND tỉnh Gia Lai cho thuê tại Quyết định số 245/QĐ-UB

ngày 29/11/2007; thời hạn cho thuê: 50 năm, Công ty đã ký Hợp đồng thuê đất với Sở Tài nguyên và Môi trường số 158/HĐTĐ ngày 20/12/2007; diện tích cho thuê: 2.141 m²; trên đất có 03 dãy nhà cấp 4 trước đây đơn vị sử dụng để thu mua nông sản, do bị xuống cấp nên đã tạm ngừng kinh doanh; nghĩa vụ tài chính về tiền thuê đất hàng năm và thuế sử dụng đất phi nông nghiệp thực hiện đầy đủ và đúng hạn.

Kiến nghị của đoàn kiểm tra: Đề nghị Công ty đưa đất vào tổ chức kinh doanh có hiệu quả, nếu trường hợp Công ty không có nhu cầu sử dụng đất thì có Văn bản trả lại đất cho Nhà nước.

Ngày 17/6/2019, Công ty cổ phần kinh doanh và phát triển miền núi Gia Lai có Báo cáo số 01/BC-THSDĐ với nội dung: Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính về tiền thuê đất, mục đích thuê đất là để làm kho nông sản, tuy nhiên vài năm trở lại đây do tình hình nông sản biến động khan hiếm, giá cả bấp bênh nên Công ty không thể tiến hành thu mua. Để việc quản lý sử dụng đất có hiệu quả, Công ty đang tiến hành nâng cấp sửa chữa để đưa vào sử dụng kinh doanh phù hợp với chức năng ngành nghề của Công ty.

VI. Cử tri huyện Ia Grai

17. Đề nghị UBND tỉnh sớm phê duyệt danh mục dự án công trình chợ Ia Tô và bến xe huyện Ia Grai để tạo điều kiện cho UBND huyện Ia Grai chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ tiếp theo, vì hai công trình này có ý nghĩa quan trọng, góp phần thực hiện nghị quyết Đảng bộ huyện khóa XVII và nghị quyết của HĐND huyện (UBND huyện đã có Tờ trình số: 113/TTr-UBND, ngày 03/10/2019 về việc đề nghị phê duyệt danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai; Sở Kế hoạch đầu tư có Tờ trình số: 178/TTr-SKHĐT, ngày 24/10/2019 về việc phê duyệt danh mục dự án sử dụng đất cần lựa chọn nhà đầu tư huyện Ia Grai).

Kết quả giải quyết:

Ngày 20/02/2020 UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 68/QĐ-UBND về phê duyệt danh mục dự án kêu gọi đầu tư của tỉnh giai đoạn 2020-2021 trong đó có công trình chợ Ia Tô và bến xe huyện Ia Grai.

18. Dự án đường liên huyện Chư Păh - Ia Grai - Đức Cơ - Chư Prông được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 554/QĐ-UBND ngày 07/6/2017, theo đó thời gian thi công trong 03 năm từ năm 2017 đến 2020. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thi công đưa vào sử dụng một số đoạn đường trên địa bàn huyện Ia Grai đã phát sinh một số nội dung sau:

- Đoạn tuyến từ xã Ia Tô, huyện Ia Grai đến xã Ia Dok, huyện Đức Cơ đã hoàn thành và đưa vào sử dụng. Tuy nhiên, tuyến đường này có nhiều đoạn dốc, hai bên đường không có hệ thống kênh mương thoát nước nên vào mùa mưa nước chảy tràn vào nhà dân ở hai bên đường làm xói lở, hư hỏng đất đai, hoa màu. Đề nghị UBND tỉnh kiểm tra, chỉ đạo Chủ đầu tư có giải pháp khắc phục, không để nước tràn vào nhà dân.

Kết quả giải quyết:

Đây là đoạn tuyến từ Km34-Km40: Do Công ty Cổ phần Lam Sơn thi công. Đến thời điểm 10/5/2020 đơn vị đã thi công xong công trình.

Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông kết hợp với các bên liên quan, nhà thầu (Công ty Cổ phần Lam Sơn) tiến hành khảo sát, khắc phục dứt điểm đọng nước vị trí trên, đưa công trình vào khai thác sử dụng, không còn tình trạng nước tràn vào nhà dân.

- Đối với đoạn tuyến từ xã Ia Bă đến thị trấn Ia Kha, huyện Ia Grai thi công

không đồng bộ, từng khúc, từng quãng đường nhựa đan xen đường đất cấp phối, gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến việc giao thông của nhân dân trên địa bàn. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Gia Lai (Chủ đầu tư) kiểm tra, đôn đốc các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công, hoàn thành công trình để sớm phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân trên địa bàn được thuận lợi hơn.

Kết quả giải quyết:

Dự án đường liên huyện Chư Păh - Ia Grai - Đức Cơ - Chư Prông, tỉnh Gia Lai đoạn đi qua xã Ia Bă đến thị trấn Ia Kha dài khoảng 14km, hiện tại đã hoàn thiện thảm bê tông nhựa mặt đường. Dự kiến trong tháng 6 sẽ đưa công trình vào khai thác sử dụng.

19. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Nội vụ hướng dẫn việc chuyển xếp lương cho công chức xã theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ để các địa phương thực hiện đồng bộ, vì hiện nay có thông tin một số Công chức Văn phòng - Thống kê cấp xã được cử đi đào tạo cùng chuyên ngành cử nhân Luật nhưng có huyện được chuyển xếp lương sang ngạch chuyên viên, còn có huyện thì không được chuyển xếp lương, ảnh hưởng đến quyền lợi của công chức.

Kết quả giải quyết:

Hướng dẫn việc chuyển xếp lương cho công chức xã theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ đã được quy định cụ thể tại Điều 10, Chương II Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ (có hiệu lực thi hành từ ngày 25/12/2019).

Đối với nội dung kiến nghị công chức Văn phòng - Thống kê đã tốt nghiệp trình độ đào tạo chuyên môn là cử nhân Luật nhưng chưa được xếp lương đồng bộ thì căn cứ quy định phân cấp tại Điểm g, Khoản 3, Điều 9 Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND tỉnh việc xếp lương đối với trường hợp công chức cấp xã có thay đổi về trình độ chuyên môn nghiệp vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp huyện; do đó, UBND cấp huyện căn cứ thực hiện theo thẩm quyền.

20. Hiện nay, tuyến đường Liên xã Ia Krăi đi xã Ia Chiă dài hơn 10 Km đang hư hỏng, xuống cấp nghiêm trọng, nhưng do ngân sách huyện còn khó khăn nên chưa bố trí nguồn lực để sửa chữa, nâng cấp tuyến đường này. Trong khi đó, tuyến đường này lưu lượng vận chuyển hàng nông sản của nhân dân rất lớn, nhất là vào mùa thu hoạch cà phê, điều, cao su nên dễ xảy ra tai nạn giao thông. Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc lưu thông trên địa bàn, đề nghị UBND tỉnh quan tâm, hỗ trợ kinh phí để đầu tư, nâng cấp tuyến đường nêu trên.

Kết quả giải quyết:

Qua kiểm tra thực tế, chỉ có một vài đoạn hư hỏng xuống cấp, dự án cũng không cấp bách, nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2016-2020 đã phân bổ hết cho các dự án. Đề nghị UBND huyện Ia Grai trước mắt sử dụng ngân sách huyện để duy tu sửa chữa và xem xét đưa vào kế hoạch đầu tư công của huyện giai đoạn 2021-2025.

VII. Cử tri huyện Kông Chro

21. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm cho chủ trương hợp đồng giáo viên trong phạm vi biên chế được giao đến khi có kết quả tuyển dụng giáo viên và hợp đồng bổ sung số giáo viên nghỉ thai sản, ốm đau (không thể bố trí, sắp xếp giáo viên dạy tăng giờ do đặc trưng bộ môn như: Giáo viên Tiếng Anh, Ngữ văn, Toán,...) nhằm đảm bảo ổn định tình hình giảng dạy, học tập và giảm chi cho ngân sách nhà nước (do kinh phí trả lương dạy thêm giờ cho giáo viên cao hơn so với chi trả lương cho hợp đồng lao động). Việc không

được hợp đồng lao động làm chuyên môn nghiệp vụ (kể cả khi còn biên chế chưa sử dụng, không đảm bảo giáo viên đứng lớp) sẽ khó khăn cho các trường trong công tác giảng dạy và học tập.

Kết quả giải quyết:

Việc không được phép hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong phạm vi biên chế được giao trong các đơn vị sự nghiệp công lập đã gây nhiều khó khăn trong việc bảo đảm đủ nhân lực thực hiện công tác chuyên môn, đặc biệt trong ngành giáo dục, y tế (giáo viên đứng lớp, nhân viên y tế) từ nhiều năm qua.

Thậm chí, các kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm toán tại địa phương thời gian qua cũng yêu cầu UBND tỉnh phải chỉ đạo xuất toán kinh phí đối với những đơn vị sự nghiệp đã sử dụng kinh phí ngân sách chi trả hợp đồng lao động làm chuyên môn nghiệp vụ. Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ quy định “Không thực hiện việc ký hợp đồng lao động đối với các đối tượng sau: Những người làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ ở các vị trí việc làm được xác định là công chức trong các cơ quan hành chính hoặc là viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm toàn bộ hoặc một phần chi thường xuyên...”. Văn bản số 6238/BNV-TCBC ngày 11/12/2019 của Bộ Nội vụ về thẩm định tổng số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Gia Lai năm 2020, cũng yêu cầu: “chấm dứt hợp đồng lao động làm chuyên môn nghiệp vụ tại các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên, bảo đảm thực hiện đúng quy định của Đảng”.

Để khắc phục tình trạng này, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 942/UBND-NC ngày 27/4/2020 về việc tuyển dụng đặc cách giáo viên theo văn bản số 5378/BNV-CCVC và tổ chức tuyển dụng giáo viên năm 2020. Chỉ đạo các ngành địa phương chủ động triển khai tổ chức tuyển dụng viên chức trong phạm vi biên chế chưa sử dụng theo thẩm quyền đã được UBND tỉnh phân cấp tại Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND. UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Nội vụ và các cơ quan địa phương khẩn trương thực hiện việc tuyển dụng này và sẽ tiếp tục kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương xử lý các vướng mắc nói trên của địa phương.

22. Để hoàn thành công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án công trình cầu Yang Trung, huyện Kông Chro và bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công theo tiến độ. Đề nghị UBND tỉnh cho ý kiến về việc xử lý tài sản Trữ sở UBND thị trấn Kông Chro (cũ) và sớm bố trí kinh phí cho huyện để chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người dân có đất, cây cối, hoa màu và vật kiến trúc được thu hồi nhằm sớm bàn giao mặt bằng sạch cho chủ đầu tư. Đồng thời, chỉ đạo các ngành có liên quan đẩy nhanh tiến độ thực hiện các bước tiếp theo để xây dựng công trình.

Kết quả giải quyết:

Dự án Cầu Yang Trung, thị trấn Kông Chro, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án tại Quyết định số 1008/QĐ-UBND ngày 02/10/2018 và dự án đầu tư tại Quyết định số 1086/QĐ-UBND ngày 31/10/2018, với tổng mức đầu tư 40 tỷ đồng (trong đó chi phí bồi thường, GPMB 1,55 tỷ đồng, dự phòng phí 5,21 tỷ đồng).

Đến nay, UBND huyện Kông Chro đã phê duyệt phương án đền bù GPMB và đã chi trả tiền cho các hộ dân. Đối với điện lực, điện chiếu sáng, viễn thông, hệ thống cấp nước: Đang triển khai thi công di dời. Khối lượng thi công xây lắp đến 10/5/2020: Đạt 4 tỷ/29,82 tỷ = 14% khối lượng.

VIII. Cử tri huyện Krông Pa

23. Đề nghị UBND tỉnh sớm ban hành Quyết định về giao đất trồng rừng cho Công ty TNHH Nông - Lâm sản Phúc Phong (Vì hai năm nay, Công ty đã trồng 500 ha rừng nhưng đến nay chưa có quyết định giao đất, ảnh hưởng đến việc quản lý, bảo vệ rừng trồng và diện tích đất chưa trồng. Đồng thời, một số hộ dân ở tỉnh Đắk Lắk lấn chiếm, tranh chấp với Công ty không giải quyết được).

Kết quả giải quyết:

Ngày 17/9/2019, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Công văn số 2914/STNMT-QHĐĐ gửi Công ty TNHH Nông lâm sản Phúc Phong Gia Lai với các nội dung:

a) Thuê đơn vị tư vấn phối hợp với chính quyền địa phương (xã, huyện...), Hạt Kiểm lâm huyện Krông Pa; Ban quản lý rừng phòng hộ Nam Sông Ba rà soát lại toàn bộ ranh giới 859,49 ha đất của Dự án (đối chiếu dữ liệu Bản đồ theo Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 07/12/2017) bóc tách, loại bỏ các loại đất không đủ điều kiện và xác định diện tích cuối cùng xin triển khai dự án.

b) Đối với diện tích đất nông nghiệp các hộ dân xâm canh trong tổng diện tích 859,49 ha tại vùng dự án nói trên; trường hợp Công ty xin đưa vào triển khai dự án thì phải thực hiện việc hỗ trợ công khai hoang và tài sản trên đất có xác nhận của chính quyền địa phương.

c) Đề nghị loại bỏ và dừng ngay việc trồng rừng đối với diện tích (khoảng 3,0 ha tại lô 3, khoảnh 3 - tiểu khu 1396; xã Chư Drăng, huyện Krông Pa) đất có rừng tự nhiên giáp ranh vùng dự án ra khỏi diện tích đề xuất xin thuê đất vì hiện nay Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Krông Pa đang thụ lý, điều tra vụ án hủy hoại rừng và chưa có kết quả chính thức.

d) Khẩn trương và nghiêm túc thực hiện đúng các nội dung kiến nghị (tại Mục 4 - Biên bản kiểm tra ngày 27/8/2019) của Đoàn kiểm tra do Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và địa phương có liên quan (kể cả các cuộc kiểm tra trước đây). Xử lý dứt điểm các khiếu kiện, khiếu nại của tổ chức và cá nhân có liên quan trong thời gian qua tại Khu vực dự án trước khi hoàn thiện hồ sơ thuê đất.

Đến ngày 17/01/2020, UBND tỉnh có Công văn số 165/UBND-NL gửi các Sở, ngành và địa phương có liên quan về việc tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý sử dụng đất, thực hiện các dự án trồng rừng trên địa bàn tỉnh (trong đó có nội dung theo báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 83/STNMT-QHĐĐ ngày 09/01/2020: Đề nghị Công ty TNHH Nông lâm sản Phúc Phong Gia Lai khẩn trương hoàn thiện hồ sơ thuê đất gửi Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 31/12/2019 để tham mưu, đề xuất UBND tỉnh ban hành quyết định cho thuê đất.

Tuy nhiên, đến nay Công ty TNHH Nông lâm sản Phúc Phong Gia Lai vẫn chưa triển khai thực hiện. Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tiếp tục đôn đốc. Trường hợp Công ty không nghiêm túc chấp hành, không lập hồ sơ thuê đất; Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ đề xuất UBND tỉnh thu hồi quyết định chủ trương đầu tư dự án.

24. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm có văn bản quy định về ngày công lao động phổ thông trên địa bàn tỉnh để có sự thống nhất thực hiện.

Kết quả giải quyết:

Bộ luật lao động năm 2012 quy định về thời gian làm việc áp dụng chung cho toàn quốc, không có quy định từng địa phương ban hành ngày công lao động, việc đề nghị UBND ban hành có văn bản quy định về ngày công lao động phổ thông trên địa bàn tỉnh để có sự thống nhất thực hiện là không phù hợp với quy định của pháp luật.

25. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm bố trí nguồn kinh phí để đầu tư làm đường giao thông nội thị trên địa bàn thị trấn Phú Thiện, huyện Phú Thiện (vì hiện nay các con đường giao thông trong nội thị chưa được đầu tư và còn lầy lội).

Kết quả giải quyết:

Dự án Chính trang đô thị thị trấn Phú Thiện, huyện Phú Thiện với tổng mức đầu tư 100 tỷ đồng đã được UBND huyện Phú Thiện đăng ký vào danh mục đầu tư trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, hiện Sở Kế hoạch và Đầu tư đang tổng hợp, lựa chọn danh mục dự án cho kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

26. Đề nghị UBND tỉnh xem xét có chủ trương lập các dự án bố trí dân cư cho đồng bào dân tộc thiểu số vì hiện nay một số hộ gia đình đồng bào dân tộc thiểu số không có đất ở, đất sản xuất nên lấn chiếm đất rừng để lập các khu dân cư trái phép.

Kết quả giải quyết:

Vấn đề này thuộc trách nhiệm của UBND huyện Phú Thiện, do đó, huyện phải rà soát các hộ đồng bào dân tộc thiểu số thiếu đất ở, đất sản xuất theo đúng tiêu chí quy định, từ đó xác định diện tích đất cần bố trí để lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt để triển khai thực hiện.

27. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, tăng cường bố trí Bác sĩ có chuyên môn cao để đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh tại Bệnh viện huyện Phú Thiện, đồng thời đầu tư hệ thống máy móc, trang thiết bị y tế hiện đại để phục vụ việc khám, chữa bệnh.

Kết quả giải quyết:

* Về Bác sĩ có chuyên môn cao tại Trung tâm Y tế huyện Phú Thiện nói riêng và các Trung tâm Y tế huyện, thị, thành phố nói chung, theo quy định tại các văn bản QPPL, Quyết định 2992/QĐ-BYT và đặc biệt trong Hướng dẫn số 689/SYT-TCCB ngày 15/5/2019 của Sở Y tế, các đơn vị có nhu cầu đào tạo chuyên khoa sẽ gửi Kế hoạch đào tạo và hồ sơ lên Sở Y tế để xem xét quyết định cử đi học.

Trung tâm Y tế huyện Phú Thiện được xếp hạng III tuyến huyện, với chỉ tiêu được giao 85 giường bệnh. Trong thời gian qua, Trung tâm đã có nhiều nỗ lực, triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn huyện, tạo được uy tín và niềm tin trong nhân dân. Qua kết quả kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện cuối năm 2019, Trung tâm Y tế huyện Phú Thiện đã đạt được mức 3 theo 5 mức xếp loại bệnh viện theo quy định của Bộ Y tế, xếp loại khá.

Trung tâm Y tế Phú Thiện đã liên kết với các cơ sở y tế tại thành phố Hồ Chí Minh để đưa nhân lực đi học tập, nâng cao trình độ chuyên môn gồm 01 Bác sĩ đang học chuyên khoa I về Sản khoa, 01 Bác sĩ đã được đào tạo xong về siêu âm tim, 01 Bác sĩ đã được đào tạo xong về điện tim, 02 Điều dưỡng đã được đào tạo xong về cấp cứu nhi sơ sinh và các lớp đào tạo nâng cao chuyên môn ngắn hạn khác. Đồng thời đơn vị cũng đã cải tiến khu tiếp đón khám bệnh, khu hồi sức cấp cứu với các chỉ dẫn, hướng dẫn cụ thể cho bệnh nhân dễ nhìn, dễ quan sát và dễ tham gia công tác khám chữa bệnh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động khám chữa bệnh: như máy bốc số tự động, máy quét thẻ BHYT, ... nhằm giảm thời gian chờ đợi và đảm bảo sự công khai, minh bạch cho bệnh nhân. Bên cạnh đó đơn vị luôn tích cực triển khai hiệu quả 5S (sàng lọc, sắp xếp, sạch sẽ, sẵn sàng, sẵn sàng), góc xanh - khoảng xanh tạo môi trường kang trang, sạch đẹp, thân thiện.

Năm 2020, Trung tâm Y tế Phú Thiện tiếp tục liên kết với các cơ sở y tế tại

thành phố Hồ Chí Minh để đưa Bác sỹ và nhân lực y tế khác đi đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng điều trị và công tác chăm sóc bệnh nhân. Tạo điều kiện để đội ngũ này tiếp cận bệnh nhân nhiều hơn và đa dạng hơn trong tình hình hiện nay.

*** Về việc đầu tư hệ thống máy móc, trang thiết bị y tế hiện đại để phục vụ việc khám, chữa bệnh tại Trung tâm Y tế huyện Phú Thiện:**

Để đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao của nhân dân, thời gian tới Trung tâm sẽ được bổ sung một số trang thiết bị y tế từ Dự án “Đầu tư nâng cấp trang thiết bị y tế cho các bệnh viện tuyến tỉnh và Trung tâm y tế tuyến huyện tỉnh Gia Lai” sử dụng vốn vay ODA Hàn Quốc do Bộ Kế hoạch và Đầu tư thực hiện (theo Công văn số 8763/BKHĐT-KTĐN ngày 13/11/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư).

IX. Cử tri thành phố Pleiku

28. Đề nghị UBND tỉnh kiến nghị Bộ Giao thông vận tải sớm có kế hoạch mở rộng đoạn đường Quốc lộ 19 từ Chư Á đến giáp ranh giữa xã An Phú, thành phố Pleiku với huyện Đak Đoa vì đoạn đường này quá hẹp, lưu lượng xe đi qua nhiều dễ gây ra tai nạn giao thông.

Kết quả giải quyết:

Dự án Tăng cường kết nối giao thông khu vực Tây Nguyên (Quốc lộ 19) nguồn vốn vay Ngân hàng thế giới, đã được Bộ GTVT phê duyệt dự án tại Quyết định số 982/QĐ-BGTVT ngày 22/5/2019, trong đó đoạn nối thị trấn Đăk Đoa đến thành phố Pleiku (Km155 – Km160) được đầu tư mở rộng với quy mô nền đường rộng 16m, mặt đường 14m (gồm 4 làn xe cơ giới 4x3,5m, rãnh dọc 2x1,0m).

Hiện nay Ban QLDA 2 thuộc Bộ GTVT đang tiến hành công tác khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công, dự án dự kiến khởi công vào năm 2020. UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở GTVT, các Sở ngành và địa phương phối hợp chặt chẽ với Ban QLDA 2 và các đơn vị liên quan trong quá trình triển khai dự án.

29. Ngày 24/4/2019, Chính phủ ban hành Nghị định số 34/2019/NP-CP về sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố có hiệu lực thi hành từ ngày 25/6/2019, nhưng đến nay chưa có văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền. Đề nghị UBND tỉnh kiến nghị với các Bộ, ngành Trung ương sớm ban hành văn bản hướng dẫn, để các địa phương triển khai thực hiện.

Kết quả giải quyết:

Ngày 06/11/2019 Bộ Nội vụ đã ban hành Thông tư số 13/2019/TT-BNV hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25/12/2019, sau kỳ họp cuối năm 2019 của HĐND tỉnh Gia Lai).

Thông tư số 13/2019/TT-BNV đã quy định cụ thể tiêu chuẩn đối với công chức cấp xã và phân cấp cho UBND tỉnh quyết định: Tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ từ trung cấp trở lên đối với công chức làm việc tại các xã miền núi, vùng cao, biên giới, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn; ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức cấp xã trong từng kỳ tuyển dụng. Đồng thời, hướng dẫn giải quyết một số tồn tại về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đối dư phải nghỉ việc do giảm số lượng theo quy định mới. Ngoài ra, cho phép sử dụng ngân sách địa phương để chi bồi dưỡng các chức

đăng tham gia vào công việc ở thôn, làng, tổ dân phố (sau khi có ý kiến của Liên Bộ: Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội). Tương tự ở cấp xã cũng được phép sử dụng nguồn ngân sách của địa phương để hỗ trợ thêm cho người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã phù hợp với tình hình thực tế, khả năng cân đối ngân sách. Như vậy, Thông tư này của Bộ Nội vụ đã cơ bản tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc ở tỉnh.

30. Thủ tướng Chính phủ đã ra lệnh đóng cửa rừng, nhưng việc phá rừng vẫn xảy ra ở nhiều nơi, trong khi đó việc xử lý cán bộ vi phạm còn nhẹ, chủ yếu chỉ xử lý kỷ luật cán bộ với hình thức khiển trách, cảnh cáo, điều chuyển công tác chưa đủ sức răn đe. Đề nghị UBND tỉnh cần có giải pháp quyết liệt hơn nữa trong công tác này.

Kết quả giải quyết:

Năm 2019, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền địa phương đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhằm khôi phục diện tích rừng, ngăn chặn tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng, rà soát củng cố các trạm, chốt bảo vệ rừng tại các điểm nóng, tổ chức nhiều đoàn kiểm tra, nhằm ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm... UBND tỉnh cũng luôn quan tâm chỉ đạo các cấp các ngành xử lý quyết liệt trong công tác quản lý, bảo vệ rừng. Khi nắm bắt thông tin và đặc biệt là từ truyền thông, UBND tỉnh luôn kịp thời chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT, Chi cục Kiểm lâm, UBND các huyện, thị, thành kiểm tra, kiểm điểm, xử lý nghiêm khắc. Các cá nhân, tổ chức vi phạm đều được xử lý đúng quy định của pháp luật, tùy theo mức độ vi phạm đến đâu xử lý đến đó đảm bảo khách quan không bao che, dung túng.

Trong năm 2019 việc để xảy ra vi phạm trong công tác quản lý bảo vệ rừng, riêng Sở Nông nghiệp và PTNT đã tiến hành xem xét kỷ luật có hình thức 35 cán bộ, công chức, viên chức (Gồm: 06 công chức kiểm lâm, 02 Trưởng ban, 03 Phó trưởng ban và 24 viên chức quản lý bảo vệ rừng). Trong đó kỷ luật hình thức Khiển trách 26 người, cảnh cáo 09 người.

Từ năm 2016 đến 2019, UBND tỉnh đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh xây dựng kế hoạch thanh tra toàn diện các Ban quản lý rừng phòng hộ, Công ty TNHH MTV lâm nghiệp trên địa bàn. Thanh tra tỉnh đã thực hiện thanh tra tại 18 đơn vị chủ rừng gồm: 03 Công ty TNHH MTV lâm nghiệp, 01 Ban quản lý rừng đặc dụng và 13 Ban quản lý rừng phòng hộ. Qua kết quả thanh tra đã chuyển hồ sơ sang Cơ quan Cảnh sát Điều tra 08 vụ (ở 08 Ban quản lý rừng phòng hộ: Bắc An Khê, Ya Hội, Bắc Biển Hồ, Ia Grai, Ayun Pa, Đức Cơ, Ia Púch và Chư Mố) để tiếp tục điều tra xử lý. UBND tỉnh cũng đã chỉ đạo UBND cấp huyện chỉ đạo Thanh tra huyện thanh tra hoạt động của các đơn vị chủ rừng trên địa bàn. Đến nay, đã có 10/17 huyện, thị xã, thành phố: Pleiku, Ayun Pa, Chư Sê, Ia Grai, Krông Pa, Đak Pơ, Ia Pa, Đức Cơ, Đak Đoa và Chư Prông có báo cáo kết quả thanh tra; các huyện còn lại đang triển khai thực hiện.

Đối với các vụ phá rừng, khai thác rừng trái phép có dấu hiệu vi phạm hình sự, UBND tỉnh đã chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm, Công an tỉnh chỉ đạo Công an các huyện điều tra, khởi tố vụ án hình sự. Trong năm 2019, đã khởi tố vụ án, khởi tố 42 bị can, đã đưa ra xét xử 17 bị cáo liên quan đến các sai phạm trong công tác quản lý bảo vệ rừng.

Qua các nội dung trên có thể khẳng định rằng; thời gian qua, UBND tỉnh đã quan tâm, chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý bảo vệ rừng trên địa bàn.

31. Theo phản ánh của cử tri, hiện nay tại Bệnh viện Mắt (đường Wư, Pleiku) và Bệnh viện Mắt Cao nguyên có tình trạng trục lợi về bảo hiểm y tế; Bệnh viện Đa

khoa tỉnh chia nhỏ các gói thầu để đấu thầu thuốc và khám bảo hiểm y tế nhưng người bệnh phải ra ngoài mua thuốc. Đồng thời, công tác đảm bảo vệ sinh Bệnh viện Nhi và Bệnh viện Đa khoa tỉnh rất kém, gây bức xúc cho những người khám và điều trị bệnh tại Bệnh viện. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng kiểm tra để kịp thời giải quyết tình trạng trên.

Kết quả giải quyết:

*** Về nội dung: Bệnh viện Mắt (đường Wừu, Pleiku) và Bệnh viện Mắt Cao Nguyên có hiện trạng lợi về BHYT:**

Trong năm 2019, Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội Gia Lai và Vụ BHYT-Bộ Y tế đã tiến hành thanh tra tại 02 Bệnh viện mắt nêu trên kết quả như sau:

Bệnh viện mắt Cao Nguyên: Bệnh viện thực hiện khám nhân đạo, những bệnh nhân cần phẫu thuật đã được tư vấn, hỗ trợ phương tiện (đi, về) và được hỗ trợ khoản kinh phí cùng chi trả Bảo hiểm Y tế sau khi phẫu thuật mắt. Do đó, số lượng bệnh nhân phẫu thuật mắt trong 6 tháng đầu năm là cao. Bệnh viện chưa thực hiện việc xây dựng kế hoạch phân khai sử dụng dự toán kinh phí theo từng tháng, từng quý được Bảo hiểm xã hội giao trong năm 2019 cho phù hợp. Cụ thể quý I bệnh viện đã đề nghị thanh toán BHYT kinh phí là 11.625.459.472 đồng (Mười một tỷ sáu trăm hai mươi lăm triệu bốn trăm năm mươi chín ngàn bốn trăm bảy mươi hai đồng) trên tổng số 18.608.601.478 đồng được cấp cả năm 2019 do đó đến hết Quý II bệnh viện đã vượt trần dự toán cấp kinh phí của Bảo hiểm Y tế Gia Lai trong năm 2019. Xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 15.700.000 đồng đối với 02 hành vi: 190 hồ sơ bệnh án tách thành 02 phiếu phẫu thuật khác ngày hoặc cách giờ để thanh toán Bảo hiểm Y tế là không đúng vi phạm quy định về chuyên môn kỹ thuật về việc lập hồ sơ, bệnh án và 23 bệnh án tẩy xóa, sửa chữa hồ sơ bệnh án vi phạm quy định về làm hồ sơ bệnh án tại Điểm a, Khoản 2, Mục II Phần IV về quy chế chuyên môn về chẩn đoán bệnh, làm hồ sơ bệnh án và kê đơn điều trị.

Bệnh viện mắt Quốc tế Sài Gòn Gia Lai: Bệnh viện thực hiện khám nhân đạo, những bệnh nhân cần phẫu thuật đã được tư vấn, hỗ trợ phương tiện (đi, về) và được hỗ trợ khoản kinh phí cùng chi trả Bảo hiểm Y tế sau khi phẫu thuật mắt. Do đó, số lượng bệnh nhân phẫu thuật mắt trong 6 tháng đầu năm là cao. Bệnh viện chưa thực hiện việc xây dựng kế hoạch phân khai sử dụng dự toán kinh phí theo từng tháng, từng quý được Bảo hiểm xã hội giao trong năm 2019. Cụ thể trong quý I Bệnh viện đã đề nghị thanh toán Bảo hiểm Y tế tổng kinh phí là 6.246.663.706 đồng, quý II năm 2019 Bệnh viện đã đề nghị thanh toán Bảo hiểm Y tế tổng kinh phí là 8.233.453.329 đồng. Tổng trong 6 tháng đầu năm 2019, Bệnh viện đã đề nghị thanh toán 14.795.345.971 đồng trên tổng số 17.093.319.765 đồng được cấp cả năm 2019. Xử lý vi phạm hành chính với tổng số tiền 8.700.000 đồng: Vi phạm quy định về chuyên môn kỹ thuật về việc lập hồ sơ, bệnh án nhưng không ghi chép đầy đủ theo quy định của pháp luật quy định tại Điều 30, Khoản 1, Điểm a của Nghị định số 176/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ.

Năm 2019, Bệnh viện mắt Cao Nguyên và Bệnh viện Mắt quốc tế Sài Gòn Gia Lai triển khai hoạt động khám, chữa bệnh nhân đạo, những bệnh nhân cần phẫu thuật đã được tư vấn, hỗ trợ phương tiện (đi, về) và được hỗ trợ khoản kinh phí cùng chi trả Bảo hiểm Y tế sau khi phẫu thuật mắt. Do đó, số lượng bệnh nhân phẫu thuật mắt trong 6 tháng đầu năm của 02 bệnh viện tăng cao (Bệnh viện mắt Cao Nguyên 6.079 ca, trong đó đục thủy tinh thể 3.608 ca, mộng 2.414 ca và khác 57 ca; Bệnh viện mắt

Quốc tế Sài Gòn Gia Lai 2.347 ca, trong đó đục thủy tinh thể: 2.279 ca, mộng là 62 ca và khác là 6 ca).

Từ việc tăng nhanh bệnh nhân và sau khi có thông tin đăng trên các báo về việc Bệnh viện Mắt Cao nguyên và Bệnh viện Mắt quốc tế Sài Gòn Gia Lai “*Lấy danh nghĩa làm từ thiện để “gom” bệnh nhân, trục lợi bảo hiểm y tế*”, thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Y tế đã ra Quyết định số 825/QĐ-SYT ngày 12/8/2019 thanh tra hoạt động khám chữa bệnh nhân đạo và BHYT đối với Bệnh viện mắt Cao Nguyên và Bệnh viện mắt quốc tế Sài Gòn - Gia Lai.

Theo kết luận thanh tra, Sở đã yêu cầu 02 bệnh viện thực hiện nghiêm các quy định của Bộ Y tế về hoạt động khám, chữa bệnh nói chung và khám chữa bệnh nhân đạo nói riêng; thực hiện xuất toán kinh phí khám chữa bệnh BHYT không đúng; lập biên bản vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định số 176/2013/NĐ-CP của Chính phủ về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế. Cơ quan BHXH tỉnh đã không chấp nhận thanh toán chi phí khám chữa bệnh BHYT số tiền: 1.272.512.780 đồng, trong đó Bệnh viện Mắt Cao nguyên: 1.248.513.260 đồng; Bệnh viện Mắt quốc tế Sài Gòn Gia Lai: 23.999.520 đồng.

Qua sự việc trên, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh Gia Lai theo chức năng, nhiệm vụ của ngành tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra; kịp thời chấn chỉnh các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh để thực hiện nghiêm chính sách bảo hiểm y tế; cấp phép và giám sát chặt chẽ việc tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo của các cơ sở y tế trong và ngoài tỉnh đến khám chữa bệnh nhân đạo tại tỉnh, không để xảy ra tình trạng lợi dụng danh nghĩa khám, chữa bệnh nhân đạo để gom bệnh nhân, trục lợi quỹ bảo hiểm y tế.

*** Về nội dung: Bệnh viện Đa khoa tỉnh chia nhỏ các gói thầu để đấu thầu thuốc và khám BHYT nhưng người bệnh phải ra ngoài mua thuốc:**

Đối với công tác đấu thầu thuốc chữa bệnh thì UBND tỉnh đã giao Bệnh viện Đa khoa tỉnh làm nhiệm vụ mua thuốc tập trung cấp địa phương cho các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh (Quyết định 126/QĐ-UBND ngày 1/3/2017 của UBND tỉnh Gia Lai), trên cơ sở đó Bệnh viện Đa khoa tỉnh đã triển khai công tác đấu thầu thuốc tập trung theo đúng quy định tại Thông tư số 11/2016/TT-BYT ngày 11/5/2016 của Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập. Theo kết luận của cơ quan có chức năng thanh tra, kiểm tra công tác đấu thầu thuốc thì Bệnh viện đa khoa tỉnh không chia nhỏ các gói thầu để đấu thầu thuốc.

*** Đồng thời, công tác đảm bảo vệ sinh Bệnh viện Nhi và Bệnh viện Đa khoa tỉnh rất kém, gây bức xúc cho những người khám và điều trị bệnh tại Bệnh viện.**

Thực hiện Thông tư số 19/2013/TT-BYT ngày 12/7/2013 về việc hướng dẫn quản lý chất lượng khám, chữa bệnh tại Bệnh viện; Quyết định số 6858/QĐ-BYT ngày 18/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện Việt Nam và các văn bản hướng dẫn đánh giá chất lượng bệnh viện do Bộ Y tế ban hành; Quyết định số 3639/QĐ-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành nội dung kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện và khảo sát sự hài lòng người bệnh, nhân viên y tế năm 2019; Quyết định số 3869/QĐ-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế về ban hành các mẫu phiếu và hướng dẫn khảo sát hài lòng người bệnh và nhân viên y tế; Kế hoạch số 1205/KH-BYT ngày 23/10/2019 của Bộ Y tế về việc “Đổi mới phong cách thái độ phục vụ của cán bộ y tế, xây dựng cơ sở y tế Xanh- Sạch-Đẹp, giảm thải chất thải nhựa, công khai tài chính, chất lượng bệnh viện, hướng tới sự hài lòng của

người bệnh”; Công văn số 1199/KCB-QLCL&CDT ngày 25/10/2019 của Cục quản lý khám, chữa bệnh - Bộ Y tế về việc Hướng dẫn kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện và khảo sát sự hài lòng người bệnh, nhân viên y tế năm 2019.

Sở Y tế đã ban hành Quyết định số 1064/QĐ-SYT ngày 01/11/2019 về việc thành lập Đoàn kiểm tra, đánh giá Chất lượng Bệnh viện và khảo sát sự hài lòng người bệnh, nhân viên y tế năm 2019. Tổ chức kiểm tra tất cả các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh; trong đó:

** Bệnh viện Nhi tỉnh Gia Lai kiểm tra ngày 21/11/2019 với kết quả như sau.*

- Kiểm tra đánh giá chất lượng Bệnh viện theo 83 Tiêu chí của Bộ Y tế, Đoàn kiểm tra Sở Y tế chấm Bệnh viện Nhi đạt kết quả với điểm trung bình chung của các Tiêu chí là: 2.74 (Xếp loại trung bình);

- Kiểm tra việc đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch số 1205/KH-BYT ngày 23/10/2019 của Bộ Y tế về việc “Đổi mới phong cách thái độ phục vụ của cán bộ y tế, xây dựng cơ sở y tế Xanh-Sạch-Đẹp, giảm thải chất thải nhựa, công khai tài chính, chất lượng bệnh viện, hướng tới sự hài lòng của người bệnh”

+ Về nội dung Đổi mới phong cách thái độ phục vụ của cán bộ y tế, xây dựng cơ sở y tế Xanh- Sạch-Đẹp, giảm thải chất thải nhựa, công khai tài chính. Qua kết quả Đoàn kiểm tra Sở Y tế chấm Bệnh viện Nhi đạt 18/20 điểm tỷ lệ 90% (theo thang điểm chuẩn của Bộ Y tế). Trong nội dung này đã đánh giá Bệnh viện Nhi đã xây dựng cơ sở y tế Xanh Sạch Đẹp; có đủ nhà vệ sinh theo quy định, khu vệ sinh sạch sẽ, không trơn trượt, không đọng nước, không có mùi hôi, có đủ giấy vệ sinh, xà phòng rửa tay, có thùng đựng chất thải. Riêng nội dung này, qua kiểm tra đánh giá chất lượng Bệnh viện năm 2019, Sở Y tế nhận thấy Bệnh viện Nhi cơ bản đáp ứng được nhu cầu vệ sinh tại Bệnh viện.

+ Về nội dung Hướng tới sự hài lòng của người bệnh, qua kết quả Đoàn kiểm tra Sở Y tế chấm Bệnh viện Nhi đạt 69,78/80 điểm tỷ lệ 87,22% (theo thang điểm chuẩn của Bộ Y tế).

** Bệnh viện Đa khoa tỉnh Gia Lai kiểm tra ngày 27/11/2019 với kết quả như sau.*

- Kiểm tra đánh giá chất lượng Bệnh viện Đa khoa tỉnh theo 83 Tiêu chí của Bộ Y tế, Đoàn kiểm tra Sở Y tế chấm Bệnh viện đạt kết quả với điểm trung bình chung của các Tiêu chí là: 3.48 (Xếp loại khá);

- Kiểm tra việc đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch số 1205/KH-BYT ngày 23/10/2019 của Bộ Y tế về việc “Đổi mới phong cách thái độ phục vụ của cán bộ y tế, xây dựng cơ sở y tế Xanh - Sạch - Đẹp, giảm thải chất thải nhựa, công khai tài chính, chất lượng bệnh viện, hướng tới sự hài lòng của người bệnh”

+ Về nội dung Đổi mới phong cách thái độ phục vụ của cán bộ y tế, xây dựng cơ sở y tế Xanh- Sạch-Đẹp, giảm thải chất thải nhựa, công khai tài chính. Qua kết quả Đoàn kiểm tra Sở Y tế chấm Bệnh viện Đa khoa tỉnh đạt 18/20 điểm tỷ lệ 90% (theo thang điểm chuẩn của Bộ Y tế). Trong nội dung này đã đánh giá Bệnh viện Đa khoa tỉnh đã xây dựng cơ sở y tế Xanh Sạch Đẹp; có đủ nhà vệ sinh theo quy định, khu vệ sinh sạch sẽ, không trơn trượt, không đọng nước, không có mùi hôi, có đủ giấy vệ sinh, xà phòng rửa tay, có thùng đựng chất thải. Riêng nội dung này, qua kiểm tra đánh giá chất lượng Bệnh viện năm 2019, Sở Y tế nhận thấy Bệnh viện Đa khoa tỉnh cơ bản đáp ứng được nhu cầu vệ sinh tại Bệnh viện.

+ Về nội dung Hướng tới sự hài lòng của người bệnh, qua kết quả Đoàn kiểm tra Sở Y tế chấm Bệnh viện Đa khoa tỉnh đạt 73,58/80 điểm tỷ lệ 91,97% (theo thang

điểm chuẩn của Bộ Y tế).

Qua nội dung ý kiến, kiến nghị của cử tri về công tác đảm bảo vệ sinh Bệnh viện Nhi và Bệnh viện Đa khoa tỉnh rất kém, gây bức xúc cho những người khám và điều trị tại Bệnh viện. Với kết quả kiểm tra, đánh giá chất lượng Bệnh viện năm 2019, Sở Y tế nhận thấy Bệnh viện Nhi và Bệnh viện Đa khoa tỉnh hiện tại đã triển khai cơ bản về cải tiến chất lượng Bệnh viện, trong đó có nội dung cơ sở y tế Xanh Sạch Đẹp và khu vực các nhà vệ sinh phục vụ cho bệnh nhân đến khám và điều trị tại 02 bệnh viện đã đáp ứng được nhu cầu phục vụ nhân dân đến khám và điều trị tại các Bệnh viện

X. Cử tri huyện Mang Yang

32. Trung tâm Y tế huyện Mang Yang được xây dựng từ năm 2003 với quy mô 50 giường bệnh. Năm 2019, được UBND tỉnh Gia Lai phê duyệt đề án tăng lên 75 giường bệnh, hiện tại bệnh viện đã quá tải, không đủ phòng điều trị nội trú cho người bệnh. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, bố trí kinh phí xây dựng mở rộng cho Trung tâm Y tế thêm hai khoa (Khoa Ngoại - Sản - Liên chuyên khoa và khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng) để đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân trên địa bàn huyện. Đồng thời, bố trí kinh phí để mua xe ô tô phục vụ nhu cầu cấp cứu bệnh nhân vì hiện tại Trung tâm Y tế có 01 xe ô tô được mua từ năm 2003 đến nay đã hư hỏng nặng, xuống cấp và sắp hết niên hạn sử dụng.

Kết quả giải quyết:

Trung tâm Y tế huyện Mang Yang được xây dựng năm 2003 với quy mô ban đầu 50 giường bệnh và hiện tại Trung tâm đã được tăng lên 75 giường bệnh (theo Quyết định số 343/QĐ-UBND ngày 24/6/2019 của UBND tỉnh) nhằm hạn chế quá tải, đáp ứng yêu cầu triển khai các hoạt động khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Trên cơ sở ý kiến kiến nghị của cử tri, ngành Y tế đã tiến hành đánh giá hiện trạng về cơ sở hạ tầng của Trung tâm Y tế huyện Mang. Hiện tại cơ cấu của Trung tâm gồm 03 phòng chức năng và 06 khoa chuyên môn, trong đó Khoa Ngoại - Sản - Liên chuyên khoa 25 giường bệnh, tổng diện tích 450 m² và Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng 08 giường, tổng diện tích 50 m². Theo quy định của Bộ Y tế tại Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011: diện tích sàn xây dựng ít nhất là 50 m²/giường bệnh trở lên, thì hiện tại các khoa nói trên chưa đảm bảo về diện tích, vì vậy yêu cầu của cử tri về việc xây dựng, mở rộng thêm hai khoa là yêu cầu chính đáng và phù hợp. Trên cơ sở đó, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Y tế và Sở Kế hoạch và Đầu tư đưa hạng mục “Đầu tư, sửa chữa nâng cấp Trung tâm Y tế huyện Mang Yang” vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, trình Trung ương phê duyệt, cấp vốn thực hiện; tổng kinh phí dự kiến 40 tỷ đồng; thời gian thực hiện dự kiến từ năm 2021.

Về việc mua xe ô tô cho Trung tâm Y tế huyện Mang Yang để phục vụ nhu cầu cấp cứu bệnh nhân: Trung tâm Y tế huyện Mang Yang hiện có 01 xe ô tô cứu thương Mitsubishi loại 2 cầu 5 chỗ, sử dụng từ năm 2003, đã cũ và xuống cấp, chưa đảm bảo yêu cầu về chuyên thương và phòng chống dịch; vì vậy đề xuất của cử tri là hoàn toàn chính đáng và phù hợp với nguyện vọng của nhân dân. Để giải quyết vấn đề này, UBND tỉnh đã có Công văn số 469/UBND-KGVX ngày 06/3/2020 gửi Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam về việc xin tài trợ kinh phí mua xe cứu thương cho 02 Trung tâm y tế huyện (Mang Yang và Đak Pơ) và đã được Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Chi nhánh Đông Gia Lai thông nhất tài trợ (theo Công văn số 464/NHNoDDGL-KTNQ ngày 16/4/2020), trong đó Trung

tâm y tế huyện Mang Yang được tài trợ 01 xe cứu thương trị giá 1,45 tỷ đồng; đơn vị sẽ nhận trong tháng 5/2020.

33. Hiện ngành y tế huyện còn thiếu 40 biên chế (Trung tâm y tế 16 (trong đó thiếu 10 bác sỹ); Trạm y tế các xã 15; Dự phòng 06 và viên chức Dân số xã 03). Hiện tại, Trạm y tế các xã đang thiếu nhân viên y tế và có 3 xã không có viên chức dân số với tổng số biên chế thiếu là 18 người. Nhưng hiện nay, theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ không cho dùng ngân sách hoạt động của Trạm y tế xã để hợp đồng cán bộ làm việc, do đó khó khăn cho việc thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu tại tuyến xã và ảnh hưởng đến công tác dân số, Kế hoạch hóa gia đình. Đồng thời, toàn huyện chỉ có 07/12 xã có bác sỹ công tác (chiếm tỷ lệ 58,3%) và tại bệnh viện còn thiếu 10 bác sỹ thuộc các chuyên khoa. Đề nghị UBND tỉnh tổ chức tuyển dụng viên chức ngành y tế hoặc cho cơ chế để dùng ngân sách y tế xã hợp đồng vào làm việc tại các vị trí thiếu biên chế cho đến khi tuyển dụng và đề nghị tỉnh có chính sách thu hút các Bác sỹ về công tác tại Bệnh viện tuyến huyện và Trạm y tế các xã.

Kết quả giải quyết:

Năm 2018, Trung tâm Y tế huyện Mang Yang sắp xếp lại theo Quyết định 590/QĐ-UBND ngày 18/12/2018 của UBND tỉnh về việc thành lập các Trung tâm Y tế đa chức năng. Biên chế được giao năm 2019 là 154 người, biên chế có mặt: là 122 người.

Sau khi được phân cấp tổ chức tuyển dụng tại Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND tỉnh Gia Lai, Sở Y tế đã có kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành y tế và đặc biệt là ưu tiên xét tuyển theo nguyện vọng bác sỹ về làm việc tại các Trung tâm Y tế và đã được Sở Nội vụ phê duyệt tại Quyết định số 1705/QĐ-SNV ngày 01/11/2019 của Sở Nội vụ về việc Phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Y tế năm 2019. Trong đó nhu cầu tuyển dụng của Trung tâm Y tế huyện Mang Yang tổng cộng là 28 người, riêng bác sỹ là 13 người nhưng trong 92 hồ sơ bác sỹ đăng ký dự tuyển không có ai đăng ký về Trung tâm Y tế Mang Yang.

Năm 2020, Sở Y tế căn cứ vào nhu cầu tuyển dụng của từng đơn vị đang chuẩn bị Kế hoạch thi tuyển viên chức toàn ngành và hiện tại đang chờ UBND triển khai nghị quyết của HĐND, phân biên chế viên chức cho các đơn vị sự nghiệp Sở Y tế sẽ trình Kế hoạch thi tuyển cho Sở Nội vụ, UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức thi tuyển.

XI. Kiến nghị của cử tri liên huyện, thị xã, thành phố

34. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm có chính sách trợ giá đối với cây tiêu, cà phê vì đây là 02 loại cây trồng chủ lực của Tây Nguyên nhưng hiện nay người dân gặp khó khăn vì giá cả xuống thấp; đồng thời có chương trình phát triển nông nghiệp bền vững để hỗ trợ nông dân sản xuất, ổn định cuộc sống (Cử tri liên huyện Ia Grai, Mang Yang, Đak Đoa và thành phố Pleiku).

Kết quả giải quyết:

Hiện nay, Việt Nam là thành viên Tổ chức Thương mại thế giới WTO và đã tham gia 12 hiệp định thương mại tự do (FTA), theo đó việc thực hiện các biện pháp bảo trợ giá nông sản hoặc hỗ trợ giá trực tiếp cho nông dân là vi phạm các cam kết quốc tế mà Việt Nam tham gia.

Để hỗ trợ nông dân tiêu thụ sản phẩm, ngoài việc thực hiện các biện pháp về khoa học công nghệ, tìm kiếm thị trường, xúc tiến thương mại, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh như: Nghị

quyết số 97/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 về chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Nghị quyết số 102/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 về Quy định một số chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Nghị quyết 103/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 về Quy định một số chính sách đặc thù khuyến khích phát triển hợp tác xã nông nghiệp; Nghị quyết số 107/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 về Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước,... để nông dân có điều kiện đầu tư cho sản xuất, ổn định đầu ra của nông sản hàng hóa.

Ngày 26/6/2019, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 22/2019/QĐ-TTg về chính sách hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp thực hiện trong giai đoạn 2019-2020. Tuy nhiên, chỉ có 5 đối tượng sản phẩm hỗ trợ gồm: Lúa, Trâu, Bò, Tôm sú, Tôm thẻ chân trắng, không có cà phê, tiêu; địa bàn được hỗ trợ gồm 19 tỉnh, thành phố chưa có tỉnh Gia Lai và các tỉnh khu vực Tây Nguyên. UBND tỉnh sẽ xem xét kiến nghị Bộ Tài chính đề xuất Thủ tướng xem xét, mở rộng đối tượng, địa bàn thực hiện trong đó có Gia Lai.

B. NỘI DUNG KIẾN NGHỊ THEO BÁO CÁO SỐ 154/BC-HĐND NGÀY 24/02/2020 CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH

I. Cử tri huyện Chư Sê

1. Đường dây 22KV đoạn đầu thị trấn Chư Sê đến Điện lực Chư Sê (dọc đường Nguyễn Chí Thanh) hiện nay đã dỡ bỏ. Tuy nhiên, phần diện tích đất trước đây thể hiện quy hoạch đường dây 22KV vẫn chưa được xóa bỏ gây khó khăn cho nhân dân khi thực hiện các thủ tục cấp và chuyển mục đích sử dụng đất. Đề nghị UBND tỉnh xem xét và sớm xóa bỏ quy hoạch liên quan đến đường dây điện 22KV trên địa bàn thị trấn Chư Sê.

Kết quả giải quyết:

Hiện nay, đường dây 22kV đoạn đầu thị trấn Chư Sê đến Điện lực Chư Sê (dọc đường Nguyễn Chí Thanh) đã dỡ bỏ. Thời gian đến, UBND huyện Chư Sê phải cập nhật vào Kế hoạch sử dụng đất của địa phương, gửi Sở Tài nguyên & Môi trường thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

2. Đường dây 500KV đoạn đầu xã Ia Glai qua thị trấn Chư Sê đến xã Đun (dọc đường Hồ Chí Minh đoạn tránh Chư Sê) hiện nay lệch so với hiện trạng sử dụng, dẫn đến khó khăn khi sử dụng đất của các hộ dân. Đề nghị UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh quy hoạch liên quan đến đường dây điện 500KV trên địa bàn huyện Chư Sê.

Kết quả giải quyết:

Đường dây 500kV đoạn đầu xã Ia Glai qua thị trấn Chư Sê đến xã Đun (dọc đường Hồ Chí Minh đoạn tránh Chư Sê) hiện nay lệch so với hiện trạng sử dụng, dẫn đến khó khăn khi sử dụng đất của các hộ dân. Để giải quyết vấn đề này, UBND huyện Chư Sê kiểm tra, cập nhật vào Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương, gửi Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

3. Đề nghị UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết thu hồi đất của Công ty TNHH MTV Cao su Mang Yang với diện tích 294.000m² tại xã Bờ Ngoong và xã Bar Măih, huyện Chư Sê để giao lại cho địa phương quản lý (UBND huyện Chư Sê đã có Tờ trình số 58, 59, 60/TTr-UBND ngày 24/4/2017), nhưng đến nay UBND tỉnh vẫn chưa có văn bản chỉ đạo giải quyết.

Kết quả giải quyết:

Ngày 08/5/2017, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có các Công văn số 970, 971,

972/STNMT-QHĐĐ về việc bổ sung hồ sơ thu hồi đất của Công ty TNHH MTV cao su Mang Yang và giao cho địa phương quản lý gửi UBND huyện Chư Sê.

Ngày 02/10/2017, UBND tỉnh có Công văn số 3836/UBND-NL và ngày 17/11/2017, Văn phòng UBND tỉnh có Công văn số 2635/VP-NL về việc kiểm tra, đề xuất giải quyết kiến nghị của huyện Chư Sê về tình hình tái canh cây cao su và thu hồi đất giao cho địa phương quản lý theo nội dung Báo cáo số 179-BC/HU ngày 18/9/2017 của Huyện ủy Chư Sê.

Ngày 13/12/2017, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND huyện Chư Sê, Công ty TNHH MTV cao su Mang Yang và Công ty TNHH MTV cao su Chư Sê tổ chức buổi làm việc để triển khai nội dung liên quan việc UBND huyện Chư Sê đề nghị thu hồi đất của Công ty TNHH MTV cao su Mang Yang theo các Tờ trình số 58, 59, 60/TTr-UBND ngày 24/4/2017 và đề nghị thu hồi đất của Công ty TNHH MTV cao su Chư Sê theo các Tờ trình số 61/TTr-UBND ngày 24/4/2017, Tờ trình số 44/TTr-UBND ngày 09/5/2017, Tờ trình số 85/TTr-UBND ngày 28/6/2017.

Ngày 22/12/2017, Sở Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 3325/STNMT-QHĐĐ về việc báo cáo, đề xuất giải quyết kiến nghị của huyện Chư Sê liên quan đến việc tái canh cây cao su và thủ tục thu hồi đất tái canh cao su trên địa bàn

Ngày 03/01/2018, UBND tỉnh có Văn bản số 20/UBND-NL về việc giải quyết kiến nghị của huyện Chư Sê về tình hình tái canh cây cao su và thu hồi đất giao cho địa phương quản lý. Theo đó, UBND tỉnh thống nhất đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 3325/STNMT-QHĐĐ ngày 22/12/2017 về việc báo cáo, đề xuất giải quyết kiến nghị của huyện Chư Sê liên quan đến việc tái canh cây cao su và thủ tục thu hồi đất tái canh cao su trên địa bàn. Theo đó, đề nghị Huyện ủy, UBND huyện Chư Sê phối hợp với Công ty TNHH MTV cao su: Chư Sê, Mang Yang triển khai thực hiện các nội dung đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường nói trên.

Mặc dù, đã được UBND tỉnh chỉ đạo, thống nhất phương pháp triển khai trình tự thủ tục thu hồi đất với các Công ty TNHH MTV cao su: Chư Sê, Mang Yang tại Biên bản làm việc ngày 13/12/2017 do Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì lập, nhưng UBND huyện Chư Sê vẫn không triển khai thực hiện đúng quy trình mà vẫn tiếp tục đề nghị Thông báo thu hồi đất khi chưa đủ căn cứ pháp lý; cụ thể:

- Tờ trình số 08/TTr-UBND ngày 29/01/2018 của UBND huyện Chư Sê về việc đề nghị ban hành thông báo thu hồi đất của Công ty TNHH MTV cao su Chư Sê để giao cho địa phương quản lý thực hiện quy hoạch. Do đề nghị chưa đủ căn cứ pháp lý, ngày 15/3/2018 Sở Tài nguyên và môi trường có Công văn số 694/STNMT-QHĐĐ về việc xử lý hồ sơ đề nghị thông báo thu hồi đất của Công ty TNHH MTV cao su Chư Sê để giao cho địa phương gửi UBND huyện Chư Sê. Tuy nhiên, UBND huyện Chư Sê không bổ sung được hồ sơ.

4. Đề nghị UBND tỉnh có văn bản thu hồi đất của Công ty TNHH MTV Cao su Chư Sê với diện tích 14,256 ha tại các xã Ia Glai và Ia Hlóp, huyện Chư Sê để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích Quốc gia, công cộng (UBND huyện Chư Sê đã có đề nghị tại Tờ trình số 106/TTr-UBND ngày 17/6/2019 và Tờ trình số 135/TTr-UBND ngày 18/7/2019) nhưng đến nay UBND tỉnh vẫn chưa có văn bản thông báo thu hồi.

Kết quả giải quyết:

- Tờ trình số 106/TTr-UBND ngày 17/6/2019 của UBND huyện Chư Sê về việc đề nghị ban hành thông báo thu hồi 10,29 ha đất của Công ty TNHH MTV cao su Chư Sê

để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng. Do đề nghị chưa đủ căn cứ pháp lý; ngày 26/7/2019 Sở Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 2313/STNMT-QHĐĐ về việc hoàn thiện hồ sơ trình thông báo thu hồi đất của Công ty TNHH MTV cao su Chư Sê gửi UBND huyện Chư Sê.

- Tờ trình số 135/TTr-UBND ngày 18/7/2019 của UBND huyện Chư Sê về việc đề nghị ban hành thông báo thu hồi 3,96 ha đất của Công ty TNHH MTV cao su Chư Sê tại làng ngol, xã Ia Glai, huyện Chư Sê để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng. Vị trí, diện tích này, trước đây UBND huyện Chư Sê đã trình tại Tờ trình số 44/TTr-UBND ngày 09/5/2017; UBND tỉnh đã đề nghị Huyện ủy, UBND huyện Chư Sê phối hợp với Công ty TNHH MTV cao su Chư Sê, Mang Yang triển khai thực hiện các nội dung đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 3325/STNMT-QHĐĐ ngày 22/12/2017 về việc báo cáo, đề xuất giải quyết kiến nghị của huyện Chư Sê liên quan đến việc tái canh cây cao su và thủ tục thu hồi đất tái canh cao su trên địa bàn. Tuy nhiên, UBND huyện Chư Sê không bổ sung được hồ sơ.

II. Cử tri huyện Đak Pơ

5. Đề nghị UBND tỉnh sớm phê duyệt chủ trương đầu tư các công trình xây dựng. Vì đặc điểm thời tiết của các huyện phía Đông tỉnh Gia Lai bắt đầu mùa mưa vào khoảng tháng 9 nên thời gian này việc triển khai các hạng mục công trình gặp rất nhiều khó khăn, dẫn đến tiến độ giải ngân các nguồn vốn khó đạt được kế hoạch đề ra.

Kết quả giải quyết:

Sau khi UBND tỉnh ban hành Quyết định số 765/QĐ-UBND ngày 13/12/2019 về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2020; trên cơ sở ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 486/BKHĐT-KTĐPLT ngày 21/02/2020 và Văn bản số 659/BKHĐT-KTNN ngày 06/02/2020; Sở Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Văn bản số 285/SKHĐT-KGVX ngày 14/02/2020 về việc triển khai thủ tục đầu tư Chương trình MTQG GNBV năm 2020 trên địa bàn tỉnh, Văn bản số 326/SKHĐT-KGVX ngày 20/02/2020 về việc thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn các dự án thuộc các Chương trình MTQG, gửi các sở, ngành và địa phương trong tỉnh; Theo đó, “Từ ngày 01/01/2020 Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 có hiệu lực, các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia không phải quyết định chủ trương đầu tư cũng như thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn ngân sách trung ương (Không áp dụng Điều 3 Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2019 của Chính phủ. Đối với các quy định khác của Nghị định số 161/2016/NĐ-CP không liên quan đến Luật Đầu tư công được tiếp tục áp dụng)”.

6. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành điều chỉnh thời gian tập huấn hằng năm, tránh tình trạng dồn vào cuối năm vì thời gian này công việc chuyên môn của cán bộ, công chức các cấp thường rất nhiều nên việc bố trí thời gian để tham gia tập huấn khó đảm bảo và ảnh hưởng đến chất lượng của các lớp tập huấn.

Kết quả giải quyết:

Kiến nghị này UBND tỉnh sẽ tiếp thu và thông qua Văn bản số 984/UBND-NC ngày 05/3/2020 một số sở đã trực tiếp điều chỉnh thời gian tập huấn như: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng kế hoạch tập huấn năm 2020 là trước 31/10.

III. Cử tri huyện Đức Cơ

7. Đề nghị UBND tỉnh tăng kinh phí hỗ trợ hoạt động cho các Hội và xem xét bố trí nguồn kinh phí cho 05 Hội đặc thù như Hội Chữ Thập đỏ, Hội người cao tuổi, Hội Chất độc màu da cam, Hội Khuyến học, Hội Cựu Thanh niên xung phong để tạo điều

kiện cho các Hội đặc thù cấp huyện, cấp xã có kinh phí hoạt động cũng như chi trả phụ cấp cho Hội người làm công tác Hội đặc thù.

Kết quả giải quyết:

- Hội Chữ Thập đỏ cấp huyện năm 2020 được UBND tỉnh giao biên chế tại Quyết định số 471/QĐ-UBND ngày 13/8/2019 về việc giao chỉ tiêu người làm việc tại các hội năm 2019. Theo Điểm 8 Khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 26/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương cho thời kỳ 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Gia Lai, kinh phí hoạt động cho Hội Chữ Thập đỏ cấp huyện được giao cho ngân sách cấp huyện theo Điểm 8 Khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 26/2016/NQ-HĐND. Kinh phí Hội Chữ Thập đỏ cấp xã được UBND huyện giao phụ cấp theo Quyết định 20/2015/QĐ-UBND ngày 07/9/2015 của UBND tỉnh về việc quy định chức danh, số lượng và một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách, các tổ chức chính trị xã hội ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, làng, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai, kinh phí chi thường xuyên tùy theo khả năng ngân sách cấp xã và nhiệm vụ được giao để hỗ trợ kinh phí.

- Kinh phí Hội người cao tuổi, Hội chất độc màu gia cam, Hội khuyến học, Hội cựu thanh niên xung phong cấp huyện, UBND huyện căn cứ Quyết định số 30/2011/QĐ-TTg ngày 01/06/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội giao chế độ thù lao, kinh phí chi thường xuyên tùy theo khả năng ngân sách nhiệm vụ được giao để hỗ trợ kinh phí. Kinh phí Hội người cao tuổi, Hội chất độc màu gia cam, Hội khuyến học, Hội cựu thanh niên xung phong cấp xã tùy theo khả năng ngân sách cấp xã và nhiệm vụ được giao để hỗ trợ kinh phí.

IV. Cử tri huyện Kbang

8. Đề nghị UBND tỉnh sớm đề nghị HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số nội dung chi cho quốc phòng tại Điểm h, Mục 2.2, Điều 2 của Nghị quyết số 26/2016/NQ-HĐND ngày 08/02/2016 của HĐND tỉnh về việc ban hành quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương cho thời kỳ 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Gia Lai cho phù hợp với Nghị định số 165/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ về việc quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh. Vì theo Nghị quyết số 26/2016/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, một số nội dung chi chưa rõ ràng như: Hỗ trợ quân sự, công tác quân sự địa phương ở cơ sở và xã biên giới; một số nội dung chưa quy định như: Diễn tập và hội thao quốc phòng theo kế hoạch của địa phương.

Kết quả giải quyết:

Nghị định số 165/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ ra sau khi có Nghị quyết số 26/NQ-HĐND của HĐND tỉnh nên một số nội dung của Nghị quyết số 26/NQ-HĐND của HĐND tỉnh chưa phù hợp với Nghị định số 165/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ, Sở Tài chính sẽ tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết cho thời kỳ 2021-2025 cho phù hợp Nghị định số 165/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ.

9. Đề nghị UBND tỉnh sớm trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết triển khai Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở

cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, trong đó, quy định cụ thể số lượng Chỉ huy Phó Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã. Hiện nay, theo Nghị quyết số 19/2016/NQ-HĐND ngày 30/6/2016 của HĐND tỉnh về việc sửa đổi điểm b khoản 1 Điều 1 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 137/2015/NQ-HĐND ngày 17/7/2015 của HĐND tỉnh về chức danh, số lượng và một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách, các tổ chức chính trị - xã hội ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, làng, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh, Chỉ huy Phó Ban Chỉ huy Quân sự được bố trí 02 người tại cấp xã được quy định là trọng điểm về quốc phòng, an ninh và những đơn vị hành chính cấp xã loại 1, loại 2. Tuy nhiên, theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ, số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã loại 1 tối đa 14 người, loại 2 tối đa 12 người nên không bố trí được 02 Phó Chỉ huy Quân sự cấp xã.

Kết quả giải quyết:

Ngày 24/4/2019, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 34/2019/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố (sửa đổi, bổ sung một số quy định tại Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn, Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và bãi bỏ toàn bộ Nghị định số 29/2013/NĐ-CP ngày 08/4/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2009/NĐ-CP). Căn cứ các quy định và nhiệm vụ phân công cho các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP, UBND tỉnh đang dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; mức bồi dưỡng đối với người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh (thay thế Nghị quyết số 137/2015/NQ-HĐND ngày 17/7/2015; Nghị quyết số 19/2016/NQ-HĐND ngày 30/6/2016 của HĐND tỉnh) dự kiến trình HĐND tỉnh vào kỳ họp thường kỳ giữa năm 2020).

V. Cử tri thành phố Pleiku

10. Hiện nay, các làng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn các phường thuộc thành phố Pleiku vẫn còn một số tuyến đường đất chưa được nhựa hóa, bê tông hóa vì mức đóng góp của nhân dân quá cao. Đề nghị UBND tỉnh xem xét điều chỉnh mức đóng góp của nhân dân các làng đồng bào dân tộc thiểu số ở phường như các làng ở xã để tiến hành nhựa hóa hoặc bê tông hóa các tuyến đường đảm bảo công bằng trên địa bàn thành phố.

Kết quả giải quyết:

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh quy định về mức hỗ trợ để thực hiện đường giao thông nông thôn được thực hiện theo Quyết định số 02/2011/QĐ-UBND ngày 02/3/2011 của UBND tỉnh về quy định mức hỗ trợ kinh phí làm đường giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 34/2015/QĐ-UBND ngày 01/12/2015 sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định số 02/2011/QĐ-UBND ngày 02/3/2011.

- Căn cứ theo khoản I, Điều 1 của Quyết định số 34/2015/QĐ-UBND ngày 01/12/2015 của UBND tỉnh thì đối với các địa phương có tỷ lệ đồng bào dân tộc thiểu số cao quy định như sau: "Ngoài khoản hỗ trợ do tỉnh cấp, tùy theo điều kiện Ngân

sách của các huyện, thị xã, thành phố và điều kiện cụ thể của các địa bàn (thôn, làng, tổ dân phố hoặc phường, xã) nếu có trên 70% đồng bào dân tộc thiểu số, còn nhiều khó khăn thì ngân sách huyện, thị xã, thành phố hỗ trợ thêm không quá 100 triệu đồng/km; phần còn lại các huyện, thị xã, thành phố huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác: đóng góp của nhân dân, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, và các tổ chức khác đứng trên địa bàn bằng nhiều hình thức như: Tiền mặt, ngày công lao động, xe máy thiết bị thi công, vật tư, vật liệu xây dựng....", vì vậy đề nghị UBND thành phố Pleiku xem xét để hỗ trợ, huy động nguồn vốn thực hiện.

11. Công viên Văn hóa các dân tộc Tây Nguyên giáp ranh giữa thành phố Pleiku và huyện Ia Grai đã được quy hoạch từ lâu nhưng đến nay vẫn chưa triển khai thực hiện. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, sớm chỉ đạo triển khai thực hiện.

Kết quả giải quyết:

- Dự án Khu công viên - Đô thị sinh thái Đồi thông tại xã Ia Dêr, huyện Ia Grai và phường Diên Hồng, thành phố Pleiku đã được UBND tỉnh cho chủ trương lập quy hoạch chi tiết 1/500 tại Công văn số 669/UBND-KTTH ngày 03/4/2019.

- Ngày 08/11/2019, Lãnh đạo UBND tỉnh đã tổ chức cuộc họp nghe đơn vị tư vấn Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC báo cáo, đề xuất ý tưởng quy hoạch tổng thể dự án Khu công viên - Đô thị sinh thái Đồi thông.

- Sau khi UBND tỉnh Gia Lai có Công văn số 3918/VP-KTTH ngày 15/11/2019 về việc đề xuất ý tưởng quy hoạch tổng thể dự án Khu công viên - Đô thị sinh thái Đồi thông, Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC đã phối hợp với phòng Quản lý đô thị - UBND thành phố Pleiku làm việc với các cơ quan, đơn vị liên quan để thu thập tài liệu, lấy ý kiến phục vụ công tác nghiên cứu, lập và điều chỉnh quy hoạch.

- Ngày 21/02/2020, Bộ Tư lệnh Quân đoàn 3 đã có Công văn số 581/BTM-TaC nêu rõ phần diện tích đất ảnh hưởng Quốc phòng là 59 ha.

- Về phía Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Gia Lai, qua các buổi làm việc, tuy chưa có Văn bản chính thức nhưng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đã thống nhất về chủ trương ranh giới lập quy hoạch. Vì diện tích đất liên quan đến an ninh quốc phòng lớn và diện tích đất còn lại chủ yếu thuộc khu vực rừng thông nên diện tích có thể dành cho triển khai các hoạt động đầu tư kinh doanh thương mại, dịch vụ khá hạn chế và không liên thừa. Hiện nay, đơn vị tư vấn đang nghiên cứu lại toàn bộ ý tưởng so với phương án quy hoạch ban đầu đã báo cáo UBND tỉnh ngày 08/11/2019, cũng như nghiên cứu tính khả thi về kinh tế dự án đầu tư sau khi phê duyệt quy hoạch. Dự kiến trong tháng 5/2020, Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC sẽ cùng đơn vị tư vấn báo cáo lại UBND tỉnh về phương án ý tưởng quy hoạch thay thế.

C. NỘI DUNG KIẾN NGHỊ THEO BÁO CÁO SỐ 143/BC-HĐND NGÀY 26/11/2019 CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH

1. Đề nghị UBND tỉnh kiểm tra, thu hồi, bàn giao về địa phương quản lý diện tích đất trước đây UBND tỉnh giao cho Công ty cổ phần Thương mại Ia Grai thuê để làm mặt bằng kinh doanh phân bón nhưng do Công ty kinh doanh không hiệu quả nên đã chuyển nhượng cho ông Phí Ngọc Đạo sử dụng với diện tích 542,1m² thuộc thửa đất số 17, tờ bản đồ 98, ngày 16/3/2016 để làm nhà trưng bày sản phẩm, kinh doanh điện máy, đồ gia dụng (UBND huyện báo cáo với tỉnh tại văn bản số 109/BC-UBND ngày 21/3/2017).

Kết quả giải quyết:

Ngày 28/11/2019, UBND tỉnh đã Báo cáo số 158/BC-UBND Giải trình báo cáo

số 143/BC-HĐND ngày 26/11/2019 của Thường trực Hội đồng nhân tỉnh về kết quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri đã gửi đến Kỳ họp thứ Chín và các Kỳ họp trước của HĐND tỉnh khóa XI chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm. Theo đó, do UBND huyện Ia Grai chưa có quy hoạch, kế hoạch sử dụng vị trí, diện tích đất này vào mục đích nào khác ngoài mục đích thương mại, dịch vụ; do đó nếu thu hồi thì cũng phải tiến hành các thủ tục cho tổ chức, cá nhân khác thuê sử dụng để tránh lãng phí. Vì vậy, UBND tỉnh sẽ giao Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với UBND huyện Ia Grai hướng dẫn ông Phí Ngọc Đạo hoàn tất thủ tục để được tiếp tục thuê đất theo quy định.

Ngày 04/12/2019, Văn phòng UBND tỉnh có Công văn số 4157/VP-CNXD về việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị cử tri tại huyện Ia Grai. Ngày 17/01/2020, Sở Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì làm việc với UBND huyện Ia Grai; tại cuộc họp, Chủ tịch UBND huyện Ia Grai đã xác định: Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 344/QĐ-UBND ngày 25/6/2019; Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của huyện Ia Grai được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định 377/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 huyện Ia Grai đã được lập (UBND tỉnh đã phê duyệt tại Quyết định 131/QĐ-UBND ngày 23/3/2020) thì vị trí này giữ nguyên trạng đất thương mại dịch vụ, không có kế hoạch bố trí sử dụng đất vào mục đích khác để phát triển kinh tế xã hội của địa phương; đồng thời trước mắt UBND huyện Ia Grai chưa có nhu cầu sử dụng ngay diện tích đất tại vị trí này và thống nhất đề nghị cho người mua tài sản thuê.

Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Công văn số 1024/STNMT-QHĐĐ ngày 27/3/2020 báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh biết việc xử lý kiến nghị của cử tri huyện Ia Grai đối với việc thu hồi đất của Công ty cổ phần thương mại Ia Grai.

2. Đề nghị UBND tỉnh giải quyết dứt điểm nội dung sau: Trong thời gian qua, việc tranh chấp đất đai của 12 hộ dân thuộc làng Breng 2, xã Ia Dêr với hộ ông Nguyễn Huy Thanh (Người được Công ty TNHH MTV Cà phê 15 hợp đồng quản lý, sử dụng diện tích 05 ha cà phê tại khu vực làng Breng 2 đến năm 2015 hết hợp đồng sẽ giao lại đất cho các hộ dân) đã được UBND huyện xác minh, báo cáo UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường tại văn bản số 468/BC-UBND ngày 31/10/2017 (do vượt thẩm quyền giải quyết của UBND huyện) nhưng đến nay tỉnh vẫn chưa chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, giải quyết. Mặt khác, liên quan đến công tác quản lý, sử dụng đất của Công ty TNHH MTV Cà phê 15, Chi nhánh Công ty tại Gia Lai trong thời gian qua để xảy ra nhiều việc trái với quy định của pháp luật, gây dư luận trong nhân dân trên địa bàn hai xã Ia Sao, Ia Dêr đã được UBND huyện Ia Grai xác minh, tổng hợp báo cáo và đề nghị UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, giải quyết (Văn bản báo cáo số 74/BC-UBND ngày 10/3/2017 nhưng đến nay vẫn chưa giải quyết).

Kết quả giải quyết:

Tiếp tục thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh về việc đề nghị Công ty TNHH MTV cà phê 15 thuộc Quân khu 5 bàn giao 5,0128 ha đất cho địa phương quản lý. Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức nhiều buổi làm việc với UBND huyện Ia Grai, Công ty TNHH MTV cà phê 15 và Chi nhánh Công ty TNHH MTV cà phê 15 để thống nhất hướng xử lý tài sản gắn liền với đất. Sở Tài nguyên và Môi trường có văn bản số 1080/STNMT-TTTr ngày 31/3/2020:

Ngày 26/3/2020, Công ty tiếp tục tổ chức buổi làm việc với các hộ nhận khoán

trên diện tích 5,0128 ha; trước tình hình khó khăn, vướng mắc về xử lý tài sản gắn liền với đất và thực tế người đồng bào địa phương không có khả năng kinh phí để chi trả cho các hộ có tài sản (vườn cây) trên đất. Vì vậy, các hộ nhận khoán, có tài sản (vườn cây) trên đất đã thống nhất đề nghị Công ty cho phép tiếp tục sử dụng đất đến hết năm 2020 để thu hoạch thành quả đầu tư trên đất, đến ngày 31/12/2020 sẽ bàn giao lại đất cho Công ty TNHH MTV cà phê 15 để Công ty bàn giao đất cho địa phương (UBND huyện Ia Grai) giải quyết đơn kiến nghị của 12 hộ.

UBND huyện Ia Grai có Báo cáo số 172/BC-UBND ngày 13/4/2020 với nội dung: Các hộ nhận khoán vườn cây thống nhất và đề nghị cho các hộ tiếp tục sử dụng đất đến hết ngày 31/12/2020 để thu hoạch thành quả đầu tư trên đất, sau đó sẽ bàn giao đất trống cho Công ty để trả về địa phương giải quyết đơn kiến nghị của 09 hộ dân làng Breng 2, xã Ia Dêr và 09 hộ dân làng Breng 2 cũng đã thống nhất.

Sở Tài nguyên và Môi trường đã thông báo kết quả làm việc của UBND huyện Ia Grai đến Công ty TNHH MTV cà phê 15 tại Văn bản số 1323/STNMT-TTr ngày 17/4/2020 với nội dung: 09 hộ dân làng Breng 2 đã thống nhất với hướng xử lý của UBND huyện Ia Grai tại Báo cáo số 172/BC-UBND ngày 13/4/2020.

3. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường thường xuyên kiểm tra, xử lý việc nhà máy chế biến mù cưa tại xã Bình Giáo, huyện Chư Prông xả nước thải gây ô nhiễm môi trường; bốc mùi hôi thối, ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân khu vực xung quanh nhà máy.

Kết quả giải quyết:

Hiện tại Công ty Cổ phần Chánh Tây Gia Lai đã khắc phục các tồn tại trong công tác bảo vệ môi trường theo yêu cầu của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Biên bản kiểm tra ngày 06/11/2019, cụ thể:

- Hiện tại Nhà máy không còn để nguyên liệu mù tạp ngoài sân và di chuyển mù chứa tại các kho chứa gần đường, khu vực sân phía trước nhà máy về nhà kho phía sau nhà máy, đồng thời, Nhà máy thường xuyên phun chế phẩm sinh học, tăng cường trồng cây xanh xung quanh để hạn chế mùi hôi.

- Đối với các kho chứa nguyên liệu mù tạp gần đường, hiện tại Nhà máy đã cho cải tạo thành kho chứa sản phẩm, đồng thời sử dụng kho phía sau nhà máy để lưu chứa nguyên liệu mù tạp. Các kho chứa được cải tạo có hệ thống mương thu gom nước rỉ về hệ thống xử lý nước thải để xử lý theo đúng quy định.

(Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Báo cáo số 03/BC-CCBVT ngày 15/01/2020 gửi UBND tỉnh)

4. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Giao thông - Vận tải phối hợp với Ban quản lý dự án đường Hồ Chí Minh xử lý dứt điểm việc thoát nước ở hạ lưu các cửa xả số 1, 2, 3 thuộc dự án đường Hồ Chí Minh (địa bàn tổ 1, 2 phường Chi Lăng, Tp. Pleiku) đảm bảo đúng quy trình kỹ thuật, tránh ngập úng và tràn nước xuống ruộng lúa, ao cá, vườn rau của người dân.

Kết quả giải quyết:

Thời gian qua Sở GTVT đã chủ động, tham mưu UBND tỉnh có văn bản số 2834/UBND-CNXD ngày 12/12/2019 kiến nghị Bộ GTVT, Tổng cục ĐBVN, Ban QLDA đường HCM quan tâm, xem xét sớm đầu tư hệ thống thoát nước tại hạ lưu các cửa xả; Ngày 25/12/2019, Tổng cục ĐBVN có Văn bản số 8635/TCĐBVN-QLBTĐB giao Cục QLDB III kiểm tra, đề xuất phương án xử lý. Ngày 26/3/2020, Cục QLDB III có Văn bản số 405/CQLĐBIII-QLBTĐB báo cáo Tổng cục ĐBVN kết quả kiểm

tra hiện trường xử lý kiến nghị cử tri, trong đó có kiến nghị Tổng cục ĐBVN báo cáo Bộ GTVT xem xét bố trí nguồn kinh phí sự nghiệp kinh tế đường bộ năm 2020-2021 để thực hiện gia cố các cửa xả nêu trên.

5. Đề nghị UBND tỉnh có ý kiến đối với việc thu quỹ phòng, chống thiên tai trên địa bàn huyện Đak Pơ (vì theo Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về thành lập và quản lý quỹ phòng, chống thiên tai, tại Điều 6 có nêu: “Đối tượng được miễn đóng góp là Thành viên thuộc hộ gia đình ở vùng cao, vùng sâu, vùng xa”; huyện Đak Pơ được công nhận là huyện vùng cao theo Quyết định số 172/2006/QĐ-UBND ngày 07/7/2006 của Ủy ban Dân tộc về việc công nhận các xã, huyện, tỉnh là miền núi, vùng cao; do đó, huyện Đak Pơ thuộc đối tượng được miễn đóng góp quỹ này).

Kết quả giải quyết:

Thực hiện Văn bản số 104/BC-HĐND ngày 26/11/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh (về kết quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri Kỳ họp thứ Sáu, HĐND tỉnh khóa XI) yêu cầu thực hiện giải quyết kiến nghị cử tri huyện Đak Pơ về việc miễn đóng góp quỹ phòng, chống thiên tai.

UBND tỉnh đã chỉ đạo Cơ quan quản lý Quỹ PCTT rà soát lại các đối tượng được miễn đóng góp Quỹ PCTT trên địa bàn tỉnh; đồng thời xây dựng kế hoạch thu Quỹ PCTT thu Quỹ PCTT trên địa bàn tỉnh trong đó thực hiện miễn thu Quỹ PCTT đối với các đối tượng là “người lao động khác là thành viên thuộc hộ gia đình ở vùng cao, vùng sâu, vùng xa” trong đó có huyện Đak Pơ (quy định tại khoản 2, Điều 1 Quyết định số 1185/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt kế hoạch thu Quỹ phòng, chống thiên tai năm 2019 về truy thu năm 2016, 2017, 2018); đối với các đối tượng là “người lao động khác là thành viên thuộc hộ gia đình ở vùng cao, vùng sâu, vùng xa” đã đóng Quỹ PCTT năm 2016 được miễn đóng góp Quỹ PCTT năm 2020 (nội dung này giao cơ quan Quỹ PCTT hướng dẫn). Nghị định số 83/2019/NĐ-CP ngày 12/11/2019 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 94/2014/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 01/01/2020, đã bãi bỏ nội dung miễn thu Quỹ đối với thành viên thuộc hộ gia đình ở vùng cao, vùng sâu, vùng xa. Cụ thể:

Năm 2015: Không có thu Quỹ PCTT (chưa thành lập Cơ quan quản lý Quỹ PCTT)

Năm 2016: Cơ quan quản lý Quỹ PCTT đã thực hiện truy thu Quỹ PCTT năm 2016 theo Quyết định số 345/QĐ-UBND ngày 20/3/2018 của UBND tỉnh, trong đó có thu Quỹ PCTT đối với người lao động khác là thành viên thuộc hộ gia đình ở vùng cao.

Năm 2017, 2018, 2019: Miễn thu Quỹ PCTT đối với các đối tượng là người lao động khác là thành viên thuộc hộ gia đình ở vùng cao, vùng sâu, vùng xa trong các năm 2017, 2018, 2019 (quy định tại khoản 2, Điều 1 Quyết định số 1185/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt kế hoạch thu Quỹ phòng, chống thiên tai năm 2019 về truy thu năm 2016, 2017, 2018).

Đối với người lao động khác là thành viên thuộc hộ gia đình ở vùng cao, vùng sâu, vùng xa đã thu Quỹ PCTT trong năm 2016, UBND tỉnh đã chỉ đạo Quỹ PCTT và các địa phương thực hiện rà soát, miễn trừ thu Quỹ PCTT năm 2020 (cơ quan quản lý Quỹ PCTT đã có Văn bản số 01/QPCTT ngày 06/01/2020 hướng dẫn thực hiện nội dung này).

6. Đường tránh Hồ Chí Minh qua thành phố Pleiku trong quá trình thi công đã làm sạt lở hư hại đất sản xuất, nhân dân đã kiến nghị nhưng chưa được đơn vị thi công xem xét bồi thường cho người có đất bị ảnh hưởng, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh xem xét can thiệp

để bảo vệ quyền lợi cho nhân dân.

Kết quả giải quyết:

Ngày 10/01/2020 Sở GTVT đã chủ trì phối hợp cùng với Ban QLDA ĐTXD các CTGT tỉnh, Trung tâm PTQĐ thành phố Pleiku, UBND xã Gào và nhà thầu thi công tiến hành chi trả hỗ trợ thiệt hại cho 22 hộ dân bị ảnh hưởng (địa điểm tại UBND xã Gào); toàn thể 22 hộ dân đã đồng ý nhận tiền hỗ trợ, ký xác nhận và không kiến nghị gì thêm. Đến nay, kiến nghị của cử tri đã giải quyết xong.

7. Đề nghị UBND tỉnh sửa đổi Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 02/3/2018 quy định về hạn mức giao đất, công nhận quyền sử dụng đất và diện tích tối thiểu được tách thửa trên địa bàn tỉnh Gia Lai cho phù hợp để đảm bảo quyền lợi của người dân.

Kết quả giải quyết:

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND ngày 09/01/2020 về việc quy định diện tích, kích thước tối thiểu được phép tách thửa đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai thay thế Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 20/3/2018 của UBND tỉnh Gia Lai về việc sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 26/6/2015 của UBND tỉnh Gia Lai ban hành Quy định về hạn mức giao đất, công nhận quyền sử dụng đất và diện tích tối thiểu được phép tách thửa trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

8. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm, bố trí ngân sách nâng cấp, cải tạo đoạn đường kết nối tỉnh lộ 662 của huyện Ia Pa với thị xã Ayun Pa và nâng cấp đường Tỉnh lộ 668 của thị xã Ayun Pa đi tỉnh Đăk Lăk nhằm thu hút đầu tư cho các huyện phía Đông Nam và kết nối tỉnh ta với các tỉnh Đông Nam Bộ và Miền Trung.

Kết quả giải quyết:

- Về nâng cấp cải tạo đường tỉnh 662 (nay là đường TSD đoạn Km392-Km405): Sở GTVT đã phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện xong các thủ tục chuyển giao tài sản đường bộ đối với đoạn tuyến nêu trên. Ngày 10/12/2019, Sở GTVT có văn bản số 2597/SGTVT-QLKCHTGT kiến nghị Tổng cục Đường bộ Việt Nam cho phép tiếp tục triển khai dự án đầu tư nâng cấp, sửa chữa đoạn Km392-Km405, đường TSD (thuộc đoạn mới hoàn thành thủ tục chuyển giao tài sản) vào kế hoạch bảo trì năm 2020. Hiện tại, Sở GTVT đang thực hiện bước lựa chọn nhà thầu, dự kiến công trình sẽ được triển khai thi công trong tháng 6/2020 (gồm các đoạn Km394+600 - Km395+300, Km397 - Km397+215, Km398+390 - Km398+690, Km399+150 - Km405).

- Về nâng cấp sửa chữa đường tỉnh 668: Trong năm 2019 Sở GTVT đã thực hiện xong nâng cấp, sửa chữa các đoạn Km1-Km2, Km10-Km15+500. Hiện nay, toàn bộ tuyến đường tỉnh 668 đã được nâng cấp, sửa chữa đồng bộ trên tuyến, đảm bảo giao thông thuận lợi, thông suốt.

9. Đề nghị UBND tỉnh sớm ban hành quy định về quy trình chuyển đổi mô hình quản lý và khai thác chợ trên địa bàn tỉnh, để UBND cấp huyện làm cơ sở lựa chọn nhà đầu tư theo Nghị định số 30/2015/NĐ-CP ngày 17/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư.

Kết quả giải quyết:

Thực hiện kiến nghị của Thường trực HĐND tỉnh tại Báo cáo số 129/BC-HĐND ngày 27/6/2019, UBND tỉnh đã có nhiều văn bản chỉ đạo Sở Công thương tham mưu ban hành Quyết định nói trên. Tuy nhiên, sau khi gửi thẩm định của Sở Tư pháp, tại Văn bản số 727/STP-XD&KTVB ngày 17/6/2019 của Sở Tư pháp về việc phúc đáp

Văn bản số 792/SCT-QLTM ngày 13/6/2019 của Sở Công thương. Sở Tư pháp xác định: Nếu ban hành quyết định nêu trên sẽ vi phạm Khoản 4 Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, quy định về hành vi bị nghiêm cấm: “*Quy định thủ tục hành chính trong ..., quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt; nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp huyện, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã, trừ trường hợp được giao trong luật.*”

Do đó, UBND tỉnh không thể ban hành quy định về quy trình chuyển đổi mô hình quản lý và khai thác chợ trên địa bàn tỉnh, để UBND cấp huyện làm cơ sở lựa chọn nhà đầu tư theo Nghị định số 30/2015/NĐ-CP ngày 17/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư.

10. Để nghị UBND tỉnh thu hồi đất của các Công ty đang thực hiện các dự án trên địa bàn huyện Chư Puh nhưng hoạt động không hiệu quả, sử dụng đất không đúng mục đích và có phương án thu hồi giao lại đất cho dân sử dụng.

Kết quả giải quyết:

a. Đối với Dự án trồng rừng của Công ty TNHH TM Đệ Nhất Việt Hàn

Ngày 24/12/2018, UBND tỉnh đã có Công văn số 2891/UBND-NL với nội dung chỉ đạo Công ty TNHH TM Đệ Nhất Việt Hàn phối hợp với chính quyền địa phương tuyên truyền, vận động thuyết phục và hỗ trợ cho dân; khẩn trương trồng rừng đối với diện tích 78 ha trong niên vụ 2019; hết năm 2019, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ phối hợp với các Sở, ngành và chính quyền địa phương kiểm tra lại toàn bộ dự án; trường hợp đơn vị không triển khai sẽ báo cáo, đề xuất UBND tỉnh thu hồi dự án, thu hồi đất theo đúng quy định.

Từ ngày 03 đến ngày 06/12/2019, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và PTNT; UBND các huyện: Chư Puh, Đak Đoa và Krông Pa (nơi có Dự án trồng rừng) và Lãnh đạo các doanh nghiệp trồng rừng tổ chức làm việc và kiểm tra thực địa đối với 06 dự án, trong đó có dự án của Công ty TNHH TM Đệ Nhất Việt Hàn tại địa bàn huyện Chư Puh. Kết quả kiểm tra Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổng hợp báo cáo, đề xuất UBND tỉnh tại Công văn số 83/STNMT-QHĐĐ ngày 09/01/2020; cụ thể Dự án trồng rừng nguyên liệu và trồng cao su của Công ty TNHH TM Đệ Nhất Việt Hàn tại các tiểu khu 1130, 1137 - xã Ia Blư, huyện Chư Puh như sau:

- Tổng diện tích cho thuê 250 ha, được UBND tỉnh cho thuê tại Quyết định số 153/QĐ-UBND ngày 28/9/2009; đã ký Hợp đồng thuê đất số 91/HĐTD ngày 25/9/2015, GCNQSD đất số AQ 082341 ngày 25/11/2009.

- Mục tiêu ban đầu của Dự án là trồng rừng nguyên liệu 100 ha, cao su 150 ha;

- Kết quả thực hiện Dự án: Sau khi được UBND tỉnh cho thuê đất, Đơn vị đã triển khai trồng rừng nguyên liệu được 100 ha; tuy nhiên do việc quản lý, chăm sóc không tốt nên diện tích 100 ha rừng trồng đã bị cháy và chết gần hết; diện tích còn lại 150 ha đã trồng cao su;

- Hiệu quả dự án đến thời điểm tháng 12/2019.

- + Diện tích trồng rừng nguyên liệu chỉ còn lại 02 ha (cây keo); cao su đã trồng được 170 ha (150 ha trồng trước năm 2012, trồng thêm 20 ha trên diện tích đất đã trồng rừng bị cháy, chết).

+ Số diện tích trồng rừng nguyên liệu trước đây bị cháy, chết không khắc phục kịp thời đã bị người dân lấn chiếm, canh tác nông nghiệp là 78 ha. Từ năm 2010 đến nay, Công ty đã nỗ lực phối hợp với chính quyền địa phương tuyên truyền, vận động các hộ dân lấn chiếm giao trả lại đất cho Công ty triển khai thực hiện dự án nhưng không đạt kết quả.

Tại đợt kiểm tra này, Đoàn đã yêu cầu Công ty tiếp tục phối hợp với chính quyền địa phương (xã, huyện) tuyên truyền, vận động và thuyết phục các hộ dân trong vùng dự án đồng thời có cơ chế hỗ trợ phù hợp để người dân giao trả lại diện tích đất lấn chiếm (78 ha) thực hiện dự án đúng tiến độ, mục tiêu và nội dung đã cam kết. Trong niên vụ 2020 phải trồng rừng đối với diện tích 78 ha còn lại, nếu không sẽ kiến nghị UBND tỉnh thu hồi giao địa phương quản lý.

Ngày 17/01/2020, UBND tỉnh đã có Công văn số 165/UBND-NL về việc tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý sử dụng đất, thực hiện các dự án trồng rừng trên địa bàn tỉnh. Theo đó, UBND tỉnh giao các Sở: TNMT, NNPTNT, KHĐT và UBND các huyện: Krông Pa, Chư Pưh và Đak Đoa tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các dự án trồng rừng để phát hiện và xử lý kịp thời các vi phạm, hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện đúng tiến độ; trường hợp có sai phạm phải chủ động xử lý hoặc tham mưu cơ quan có thẩm quyền xử lý đúng quy định.

b. Đối với Công ty kinh doanh hàng xuất khẩu Quang Đức

Thực hiện Thông báo số 176/TB-HĐND ngày 20/11/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai kết luận của Chủ trì tiếp công dân định kỳ tháng 11/2019. Thực hiện Công văn số 45/BTCD ngày 29/11/2019 của Ban tiếp công dân tỉnh về việc giao xử lý kiến nghị của công dân.

Ngày 06/01/2020, Sở Tài nguyên và Môi trường có Tờ trình số 42/TTr-STNMT với nội dung đề nghị UBND tỉnh thu hồi 54.252 m² (5,4252 ha) trong tổng diện tích 197,25 ha của Công ty kinh doanh hàng xuất khẩu Quang Đức được UBND tỉnh cho thuê tại Quyết định số 163/QĐ-UBND ngày 29/9/2010; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có số phát hành BD 350833, sổ vào sổ CT 00329 ngày 02/10/2010 do chưa bồi thường cho hộ gia đình bà Nguyễn Thị Hoàng và ông Nguyễn Thanh Hà và giao cho UBND huyện Chư Pưh quản lý.

Ngày 15/01/2020, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 09/QĐ-UBND về việc thu hồi 54.252 m² đất của Công ty kinh doanh hàng xuất khẩu Quang Đức do chưa bồi thường cho dân và giao cho UBND huyện Chư Pưh quản lý.

II. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo sở, ngành có liên quan có biện pháp tăng cường, phối hợp với các cấp chính quyền ở địa phương quản lý các phương tiện tàu thuyền hoạt động vận chuyển người tại các điểm du lịch thuộc địa bàn 03 xã Ia Grăng, Ia Khai và Ia O, huyện Ia Grai. Vì hiện nay có hơn 150 phương tiện chưa được cấp phép và nhiều chủ phương tiện chưa có chứng chỉ hành nghề.

- Về tình hình thực hiện:

Sở GTVT đã ban hành nhiều văn bản đề nghị UBND các huyện, thị xã và thành phố tăng cường công tác đảm bảo ATGT trong hoạt động phương tiện thủy nội địa vào dịp Tết Nguyên đán và Lễ hội xuân; trong dịp nghỉ Lễ 30/4 và 01/5; tiếp tục triển khai Kế hoạch số 2307/KH-SGTVT ngày 26/11/2018 về kế hoạch đảm bảo trật tự trong hoạt động thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Ngoài ra, để giúp người dân được đăng kiểm, đăng ký phương tiện đúng theo quy định, đồng thời nâng cao hiểu biết về Luật Giao thông đường thủy nội địa, Sở GTVT phối hợp Chi cục Đăng kiểm

số 4 - Cục Đăng kiểm Việt Nam, UBND huyện Ia Grai đã thực hiện khảo sát, kiểm tra thực tế 60 phương tiện thủy nội địa (*UBND huyện Ia Grai đã thông báo và vận động được 60/146 phương tiện tập trung*). Sau khi khảo sát, kiểm tra thực tế từng phương tiện thủy nội địa, Chi cục Đăng kiểm số 4 đã lập các mẫu thiết kế định hình (*hỗ trợ 100% chi phí thiết kế, thẩm định*) và báo cáo kết quả khảo sát cho Cục Đăng kiểm Việt Nam và đã được Cục Đăng kiểm Việt Nam thẩm định và phê duyệt các thiết kế mẫu định hình đối với 60 phương tiện này.

Sở GTVT đã đề nghị UBND huyện Ia Grai tiếp tục đôn đốc thực hiện quản lý phương tiện thủy nội địa (*có nội dung: Chỉ đạo UBND xã vận động và yêu cầu người điều khiển phương tiện, chủ phương tiện ký cam kết về việc thực hiện đào tạo người điều khiển phương tiện, đăng kiểm và đăng ký phương tiện thủy nội địa. Tuyệt đối không để phương tiện thủy nội địa không đúng quy định chở người, hàng hóa tham gia hoạt động trên sông, hồ*), kết quả: chủ phương tiện và người điều khiển phương tiện của 03 xã Ia Grăng, Ia Khai và Ia O huyện Ia Grai đã thực hiện ký cam kết (**169 trường hợp**) với nội dung thực hiện đăng ký đào tạo, bố trí phương tiện để đăng kiểm và đăng ký; Tuyệt đối không đưa phương tiện thủy nội địa không đúng quy định chở người, hàng hóa tham gia hoạt động trên sông, hồ. Đồng thời, phối hợp với Văn Phòng Ban ATGT tỉnh, UBND huyện Ia Grai và UBND huyện Chư Păh tổ chức Lễ phát động ký cam kết thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật khi tham gia giao thông đường thủy nội địa; hướng dẫn vạch mớn nước trên phương tiện và kết hợp phát 350 tờ rơi tuyên truyền, tặng 200 áo phao cho người dân trên địa bàn huyện Ia Grai và Chư Păh tỉnh Gia Lai.

Tuy nhiên, công tác đăng kiểm, đào tạo, cấp chứng chỉ chuyên môn cho người điều khiển phương tiện thủy nội địa gặp khó khăn, lý do:

+ Về đào tạo, cấp chứng chỉ chuyên môn cho người điều khiển phương tiện thủy nội địa: Sở GTVT đã đề nghị Cục Đường thủy nội địa Việt Nam chỉ đạo Trường Cao đẳng giao thông đường thủy II phối hợp tổ chức tuyển sinh, đào tạo người lái phương tiện thủy nội địa (*dự kiến kinh phí đào tạo là 02 triệu đồng/người*). Tuy nhiên, theo báo cáo của UBND huyện Ia Grai, người điều khiển phương tiện không đăng ký tham gia đào tạo để cấp chứng chỉ chuyên môn điều khiển phương tiện.

+ Về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa tự phát: Chi cục Đăng kiểm số 4 đã có văn bản về việc triển khai công tác đăng kiểm phương tiện thủy nội địa Gia Lai (*kinh phí đăng kiểm phương tiện theo quy định từ 1,2 triệu đến 12 triệu/phương tiện*). Tuy nhiên, theo báo cáo của UBND huyện Ia Grai, chủ phương tiện chưa bố trí phương tiện, kinh phí để Chi cục Đăng kiểm số 4 - Cục Đăng kiểm Việt Nam thực hiện đăng kiểm phương tiện theo quy định.

+ Ý thức của các chủ phương tiện, người điều khiển phương tiện về chấp hành các quy định của nhà nước trong lĩnh vực thủy nội địa chưa cao.

Đầu năm 2020 đến nay tiếp tục giải quyết vấn đề trên, Sở GTVT đã phối hợp thực hiện:

- Ngày 05/02/2020, Sở GTVT đã họp với Lãnh đạo UBND huyện Ia Grai về việc thực hiện công tác đào tạo người điều khiển, đăng kiểm, đăng ký phương tiện thủy nội địa (*Giấy mời số 122/GM-SGTVT ngày 31/01/2020 về việc thực hiện công tác đào tạo người điều khiển, đăng kiểm, đăng ký phương tiện thủy nội địa; Thành phần buổi họp: Lãnh đạo Sở GTVT, Chủ tịch UBND huyện Ia Grai, các phòng chuyên môn*).

- Ngày 17/02/2020, Sở GTVT đã ban hành Báo cáo số 208/BC-SGTVT về Kết

quả buổi họp về thực hiện công tác đào tạo người điều khiển, đăng kiểm, đăng ký và những nội dung vướng mắc trong công tác quản lý phương tiện thủy nội địa trên địa bàn huyện Ia Grai, cụ thể:

1. Về đào tạo, cấp chứng chỉ chuyên môn cho người điều khiển phương tiện thủy nội địa: UBND huyện Ia Grai tiếp tục tuyên truyền, vận động người điều khiển phương tiện thực hiện đăng ký dự học, nộp học phí và thi (kiểm tra) để được cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn theo quy định.

2. Về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa tự phát:

- UBND huyện Ia Grai chỉ đạo Phòng Tài Chính, Phòng Kinh tế Hạ tầng huyện Ia Grai rà soát, nghiên cứu kinh phí để hỗ trợ cho chủ phương tiện thủy nội địa là hộ nghèo, thuộc diện chính sách hỗ trợ trong số 60 phương tiện đã được Chi cục Đăng kiểm số 4 khảo sát, kiểm tra và lập hồ sơ thiết kế mẫu (*Cục Đăng kiểm Việt Nam đã thẩm định và phê duyệt các thiết kế mẫu định hình đối với 60 phương tiện này*).

- Ngày 18/02/2020, Sở GTVT đã ban hành Công văn số 210/SGTVT-QLPT&NL về việc thực hiện các nội dung theo Kết luận Báo cáo số 208/BC-SGTVT về Kết quả buổi họp về thực hiện công tác đào tạo người điều khiển, đăng kiểm, đăng ký và những nội dung vướng mắc trong công tác quản lý phương tiện thủy nội địa trên địa bàn huyện Ia Grai. Tuy nhiên, đến nay người dân không đăng ký học lấy chứng chỉ chuyên môn điều khiển phương tiện thủy nội địa nên UBND huyện Ia Grai chưa tổng hợp báo cáo.

Trên đây là báo cáo việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri tại Báo cáo số 145/BC-HĐND ngày 29/11/2019 của Thường trực HĐND tỉnh về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thứ Mười một - HĐND tỉnh khóa XI; Báo cáo số 154/BC-HĐND ngày 24/02/2020 của Thường trực HĐND tỉnh về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri sau Kỳ họp thứ Mười một - HĐND tỉnh khóa XI; Báo cáo số 143/BC-HĐND ngày 26/11/2019 của Thường trực HĐND tỉnh về kết quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri tại kỳ họp thứ Chín và các kỳ họp trước của HĐND tỉnh, khóa XI. UBND tỉnh báo cáo Thường trực HĐND tỉnh để phục vụ hoạt động giám sát theo quy định.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các vị Đại biểu HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh VP, các Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Các sở, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu VT-NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Tiến Đông